

BẢN TIN

Pháp luật và Đời sống

Sổ chuyên đề:

➤ ĐỔI MỚI CÔNG TÁC TƯ PHÁP;

➤ HƯỞNG ỨNG NGÀY PHÁP LUẬT VIỆT NAM 9/11;

➤ KẾT QUẢ ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ TỈNH NHIỆM KỲ 2025-2030;

➤ CÔNG TÁC THANH TRA; TIẾP CÔNG DÂN; GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO VÀ PHÒNG, CHỐNG
THAM NHŨNG, TIÊU CỰC; XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH;

➤ LUẬT NHÀ GIÁO; LUẬT TƯ PHÁP NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN; DỰ THẢO LUẬT VIÊN CHỨC (SỬA ĐỔI)



HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP
PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TỈNH NGHỆ AN

Số 5⁽¹⁷²⁾
T10/2025



BẢN TIN PHÁP LUẬT & ĐỜI SỐNG

Số 5₍₁₇₂₎

T10/2025

CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN

BÙI THANH AN

Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh
Chủ tịch Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh

HOÀNG THỊ THU TRANG

Giám đốc Sở Tư pháp
Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng
phối hợp PBGDPL tỉnh

BIÊN TẬP CHÍNH

NGUYỄN THỊ LAN

Phó Giám đốc Sở Tư pháp

BIÊN TẬP VIÊN

**LÊ THỊ HƯƠNG THỦY, HOÀNG THẮNG LONG,
TRẦN THỊ HỒNG THỦY, NGUYỄN THỊ THẨM**

THƯ KÝ BIÊN TẬP & TRÌNH BÀY

LÊ BÁ THIỆU

Trụ sở: Số 56, đường Nguyễn Thị
Minh Khai, P. Thành Vinh, tỉnh Nghệ An
Điện thoại: 0238.3832.868
0238.3835.257

Trong số này

● Đổi mới công tác tư pháp

- Nâng cao chất lượng trong công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn bước vào kỷ nguyên mới 1

HOÀNG THỊ THU TRANG

- Triển khai thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp đối với các lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở Tư pháp: Một số khó khăn, vướng mắc và giải pháp tháo gỡ 4

NGUYỄN THỊ LAN

- Tòa Hành chính - Tòa án Nhân dân tỉnh Nghệ An giữ vững kỷ cương, nâng cao chất lượng giải quyết án, phụng sự Nhân dân 8

LÊ VĂN QUỲNH

● Hướng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam 9/11

- Xã Tân Châu - Tỉnh Nghệ An triển khai các hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật cho cán bộ và Nhân dân, hưởng ứng Ngày pháp luật Việt Nam (09/11) năm 2025 11

HOÀNG XUYỀN

- Sáng tạo và hiệu quả trong công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn xã Đại Đồng 14

LÊ PHƯỢNG

- Đa dạng các hình thức tuyên truyền hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam ở khu vực biên giới 17

LÊ THẠCH

● Kết quả đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2025-2030

- Thành công của Đại hội XX là tiền đề góp phần đưa Nghệ An trở thành cực tăng trưởng tầm quốc gia trong kỷ nguyên phát triển mới 20

VÕ ĐỨC

● Công tác thanh tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Xử lý vi phạm hành chính

- Luật Thanh tra năm 2025: Thể chế hóa đầy đủ chủ trương, quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước, tăng cường minh bạch, nâng cao hiệu lực giám sát và bổ sung cơ chế kiểm soát quyền lực 22

PHẠM THỊ HIỂN LƯƠNG

- Phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực ở Nghệ An - Hành trình không có điểm dừng 25

NGUYỄN THỊ QUỲNH NGA

- Thực tiễn công tác quản lý Nhà nước về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Nghệ An 28

HOÀNG THỊ QUỲNH TRANG

● Luật Nhà giáo; Luật Tư pháp người chưa thành niên

- Những nội dung quan trọng của Luật Nhà giáo năm 2025 31
- Một số nội dung cơ bản của Luật Tư pháp người chưa thành niên 33

LÊ VĂN DŨNG

NGUYỄN XUÂN

● Thực tiễn thi hành pháp luật tại địa phương

- Luật Tiếp cận thông tin sau 7 năm triển khai thi hành trên địa bàn tỉnh Nghệ An, khó khăn, vướng mắc và những kiến nghị để xuất 36

LÊ BÁ THIỆU

- Sau 05 năm thực hiện Kết luận số 80-KL/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật: Hướng mạnh về cơ sở, góp phần xây dựng và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân trên địa bàn tỉnh Nghệ An 39

NGUYỄN THỊ THUỶ DƯƠNG

- Cần phát huy vai trò của “Loa phường” để phổ biến, giáo dục pháp luật trong vận hành chính quyền địa phương 02 cấp 42

VY HOÀNG HÀ

- UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới trên địa bàn tỉnh Nghệ An 43

THẨM NGUYỄN

- Chuyển đổi số trong công tác PBGD pháp luật: Từ chính sách đến hành động 46

NGUYỄN ĐỒNG

● Tin hoạt động

- Triển khai thực hiện Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Nghệ An 48

THUỶ DƯƠNG

● Truyền thông Dự thảo Văn bản QPPL

- Một số nội dung đáng chú ý của Dự thảo Luật Viên chức (sửa đổi) 49

HỒNG NHUNG

● Chuyên mục giải đáp pháp luật

- Hỏi - Đáp pháp luật về xử lý vi phạm hành chính 51

NGUYỄN HUỲN



Xã Quỳ Hợp thực hiện lễ phát động phong trào Bình dân học vụ số hưởng ứng ngày chuyển đổi số



Đại hội Công đoàn phường Thành Vinh lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2025-2030

Ảnh bìa 1: Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Nghệ An lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025 - 2030

In 2.000 cuốn, khổ 19 x 27cm, tại Công ty TNHH MTV In tem Bưu điện - Chi nhánh Nghệ An.
Giấy phép xuất bản số 35/GP-SVHTTDL do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Nghệ An
cấp ngày 25/7/2025. In xong và nộp lưu chiểu tháng 10/2025.

HƯỞNG ỨNG NGÀY PHÁP LUẬT NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM 9/11



**XÂY DỰNG VĂN HÓA TUÂN THỦ PHÁP LUẬT, BẢO ĐẢM
THƯỢNG TÔN HIẾN PHÁP VÀ PHÁP LUẬT TRỞ THÀNH
CHUẨN MỰC ỨNG XỬ CỦA MỌI CHỦ THỂ TRONG XÃ HỘI**



UBND xã Nhân Hòa tổ chức Lễ hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2025

Nâng cao chất lượng trong công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn bước vào kỷ nguyên mới

HOÀNG THỊ THU TRANG
Giám đốc Sở Tư pháp

Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới” đã chỉ ra mục tiêu tổng quát: “Hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; có hệ thống pháp luật hoàn thiện, được thực hiện nghiêm minh, nhất quán; thượng tôn Hiến pháp và pháp luật, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân...”.

Nhận thức đúng đắn tầm quan trọng và quan điểm của Đảng về công tác xây dựng pháp luật, thời gian qua, tỉnh Nghệ An đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng pháp luật một cách bài bản, hiệu quả. Đến nay, tỉnh Nghệ An đã đảm bảo đầy đủ thể chế cho xây dựng, rà soát, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)⁽¹⁾. Giai đoạn 2020-2025, HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành 480 văn bản QPPL. Công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL được triển khai thực hiện thường xuyên,

hơn 800 văn bản QPPL của chính quyền 03 cấp đã được kiểm tra. Hàng năm, văn bản QPPL của tỉnh đều tiến hành rà soát, hệ thống hoá, trong kỳ hệ thống hóa giai đoạn 2019-2023 đã rà soát 1.172 văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành, qua đó đã kiến nghị kịp thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế những văn bản QPPL để phù hợp với quy định pháp luật hiện hành. Tích cực xử lý các vướng mắc về pháp lý đối với hàng trăm vụ, việc có tính chất phức tạp, một số dự án trọng tâm, trọng điểm của tỉnh.

Hệ thống văn bản QPPL của tỉnh Nghệ An về cơ bản đã được hoàn thiện, thể chế hoá kịp thời, đúng đắn các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đáp ứng kịp thời yêu cầu quản lý nhà nước và thực tiễn cuộc sống, nội dung bao trùm, điều chỉnh hầu hết các lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó, có nhiều chính sách đặc thù thiết thực, khai thác thế mạnh của địa phương, tạo cơ sở pháp lý cần thiết cho quá trình phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng, bảo đảm quyền con người, quyền công

(1) Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 12/11/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh “Quy định mức phân bổ kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản QPPL và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh Nghệ An”; Nghị quyết số 07/2023/NQ-HĐND ngày 07/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh “Quy định mức chi bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Nghệ An”; Quyết định số 2306/QĐ-UBND ngày 01/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Đề án nâng cao chất lượng văn bản QPPL giai đoạn 2023 - 2030; Chỉ thị số 25/CT-UBND ngày 13/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

dân, phục vụ ngày càng tốt hơn mục tiêu xây dựng thành công nhà nước pháp quyền XHCN. Đánh giá, ghi nhận những nỗ lực và cố gắng đó, Thủ tướng Chính phủ đã tặng Bằng khen cho Nghệ An vì đã có thành tích xuất sắc trong xây dựng thể chế giai đoạn 2020 - 2025.

Bên cạnh những kết quả nổi bật nêu trên, việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống các văn bản QPPL của tỉnh Nghệ An vẫn còn những hạn chế, bất cập cần được quan tâm, có giải pháp khắc phục, cụ thể:

- Việc quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành các vấn đề do luật, nghị định giao còn chưa kịp thời. Một số quy định của pháp luật không còn phù hợp nhưng vẫn chưa được sửa đổi, bổ sung để phù hợp với nhu cầu thực tiễn. Nhiều văn bản QPPL được ban hành nhanh chóng bị sửa đổi, bổ sung hoặc phải xem xét thời gian hiệu lực. Nhiều chính sách chưa phát huy hiệu lực, hiệu quả do các điều kiện bảo đảm, nguồn lực chưa đầy đủ. Một số quy định chưa thể hiện được vai trò kiến tạo phát triển, chưa thực sự khơi thông.

- Việc hoạch định chính sách, đánh giá, khảo sát thực tiễn khi xây dựng chính sách mới chưa được quan tâm đúng mức. Việc thu hút người dân, đối tượng chính sách, các nhà khoa học... tham gia còn hạn

chế. Khi các văn bản đã được ban hành, vẫn chưa khắc phục hoàn toàn được thực trạng có những quy định được hiểu thiếu thống nhất, áp dụng khác nhau.

Hàng năm, thông qua hoạt động điều tra xã hội học, tiêu chí thể chế trong cải cách hành chính của tỉnh chưa được đánh giá cao; các tiêu chí về tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống văn bản QPPL, tính hợp lý, tính khả thi, tính kịp thời trong việc phát hiện và xử lý các bất cập, vướng mắc trong tổ chức thực hiện văn bản QPPL còn chậm.

Để tháo gỡ các “điểm nghẽn”, đưa pháp luật trở thành khâu đột phá, cần thực hiện đồng bộ một số nhiệm vụ, giải pháp quan trọng sau đây:

Thứ nhất, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng đối với công tác xây dựng và thi hành pháp luật.

Các cấp ủy Đảng hoạch định chiến lược, chính sách và những mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng pháp luật, qua đó, định hướng mục tiêu, yêu cầu, nội dung của các văn bản quy phạm pháp luật; cho ý kiến về mặt nguyên tắc, quan điểm, định hướng lớn đối với các văn bản quy phạm pháp luật quan trọng.

Đảng kiểm tra việc thể chế hóa, thực hiện đường lối, chính sách của Đảng thành pháp luật của Nhà nước, qua đó phát hiện những sai sót, bất hợp lý trong các chính

sách, hạn chế, bất cập trong công tác xây dựng pháp luật, đảm bảo thực hiện nghiêm các nguyên tắc kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật.

Đảng quan tâm lãnh đạo việc xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ cho công tác xây dựng pháp luật. Đây là nội dung có tính chất quyết định để nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật. Công tác thể chế hóa chủ trương, chính sách của Đảng do nhiều tổ chức, cơ quan, cá nhân tiến hành theo một quy trình chặt chẽ luật định. Vì thế, lãnh đạo công tác cán bộ, phát hiện, tuyển chọn, bồi dưỡng những người có đủ tài, đủ đức, đủ năng lực chuyên môn để tham gia quá trình thể chế hóa xây dựng pháp luật là một nội dung quan trọng; Đảng lãnh đạo công tác tổ chức thi hành pháp luật, đưa pháp luật vào cuộc sống.

Thứ hai, đổi mới tư duy xây dựng pháp luật nhằm tạo lập hành lang pháp lý cho những vấn đề mới, xu hướng mới, tạo đột phá cho phát triển những năm tiếp theo, khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực để phát triển

Cần có “tư duy sớm”, “tầm nhìn xa”, tư duy kiến tạo phát triển; hoàn thiện pháp luật phù hợp với đặc điểm kinh tế, xã hội, văn hóa; tư duy “mở”

Đổi mới công tác tư pháp

trong tiếp nhận sáng kiến chính sách, trong bối cảnh đổi mới và hội nhập và tư duy bình đẳng, công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình.

Thứ ba, chú trọng công tác hoạch định chính sách

Để góp phần nâng cao chất lượng xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật, trong quy trình hoạch định chính sách cần tiếp nhận, thu thập một cách rộng rãi các thông tin, tri thức của cá nhân, tập thể và các tổ chức tư vấn, tăng cường tính bao trùm của chính sách. Nghiêm túc, dành thời gian để khảo sát, đánh giá, sơ tổng kết các chính sách, quy định đã và đang thực hiện trong nhiệm kỳ qua, đánh giá tác động chính sách, tạo cơ sở khoa học, thuyết phục, nâng cao chất lượng sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật. Ngăn ngừa, xử lý các vi phạm trong hoạch định chính sách, như: lồng ghép lợi ích cục bộ, tham nhũng chính sách; xa rời chủ trương, đường lối của Đảng; các chính sách cản trở sự phát triển; các chính sách làm phức tạp về thủ tục, tăng chi phí tuân thủ; các mục tiêu của chính sách mâu thuẫn; các chính sách có mục tiêu quá tham vọng; các chính sách phiến diện, không được sự đồng thuận của đối tượng chính sách...

Thứ tư, bảo đảm hoàn thiện hệ thống pháp luật toàn diện trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội nhưng có trọng

tâm, trọng điểm để bố trí nguồn lực, tránh pháp luật, chính sách manh mún, dàn trải.

Trong từng giai đoạn, cần bám sát chủ trương, chính sách của Trung ương và thực tiễn, nắm bắt nhu cầu; từ đó, có chương trình xây dựng, hoàn thiện pháp luật phù hợp và kịp thời điều chỉnh khi cần thiết. Ưu tiên các văn bản cần ban hành, sửa đổi, bổ sung, theo tinh thần phản ứng nhanh trước thực tiễn, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo động lực mạnh cho phát triển nhanh và bền vững đất nước, khơi dậy, phát huy mọi tiềm năng và nguồn lực của xã hội. Trong thời gian tới, cần chú ý các trọng tâm, trọng điểm sau đây:

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản liên quan việc thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”.

- Rà soát tiếp tục cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư, kinh doanh, hành nghề, thủ tục hành chính bất hợp lý. Xây dựng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật theo hướng xây dựng môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, an toàn, chi phí tuân thủ thấp. Chú trọng xây dựng pháp luật về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và

chuyển đổi số. Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ để phát triển kinh tế tư nhân.

- Rà soát xác định “điểm nghẽn” của thể chế, pháp luật của tỉnh để có giải pháp tháo gỡ những “điểm nghẽn”.

- Khẩn trương tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc đối với các dự án tồn đọng, vướng thủ tục, chậm tiến độ có nguyên nhân từ pháp luật.

Thứ năm, đảm bảo nguồn lực cho công tác xây dựng, thi hành pháp luật

Cần chú trọng đảm bảo số lượng và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm công tác xây dựng pháp luật ở cấp xã và cấp tỉnh; thực hiện cơ chế tài chính đặc biệt, đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị⁽²⁾. Việc thực hiện đầy đủ, đồng bộ các giải pháp sẽ tạo sự đột phá trong công tác xây dựng pháp luật trên địa bàn tỉnh.

Hệ thống pháp luật là công cụ quản lý nhà nước, quản trị xã hội và là yếu tố quan trọng thúc đẩy sự phát triển mọi lĩnh vực của đời sống. Trong giai đoạn hiện nay, từ thực trạng hệ thống pháp luật hiện hành của tỉnh, việc tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật là điều hết sức cấp thiết, nhằm hướng tới xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

(2) Nội dung này đã được Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị đề ra và Nghị quyết số 197/2025/QH15 của Quốc hội quy định cụ thể.

Triển khai thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp đối với các lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở Tư pháp: Một số khó khăn, vướng mắc và giải pháp tháo gỡ

NGUYỄN THỊ LAN

Phó Giám đốc Sở Tư pháp

Qua gần 04 tháng triển khai thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp, bộ máy hành chính tại các xã, phường trên địa bàn tỉnh đã đi vào hoạt động tương đối ổn định, cơ bản đáp ứng mục tiêu đề ra, giúp nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước và tạo thuận lợi hơn cho người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính (TTHC).

Việc triển khai thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở Tư pháp đã đạt được một số kết quả như sau:

Chú trọng công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện

Thực hiện các Công văn số 2527/BTP-TCCB ngày 08/5/2025 và Công văn số 1866/BTP-PLHSHC ngày 09/4/2025 của Bộ Tư pháp, Công văn số 3086/UBND-TH ngày 16/4/2025 của UBND tỉnh về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Tư pháp khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; Công văn số 588/HCTP-HT ngày 05/6/2025

của Cục Hành chính tư pháp, Bộ Tư pháp về việc đôn đốc thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực hộ tịch và Đề án 06, để kịp thời chuẩn bị các điều kiện cho việc triển khai chính quyền địa phương 02 cấp, Sở Tư pháp đã ban hành các văn bản⁽¹⁾ chỉ đạo, hướng dẫn, chuẩn bị các điều kiện để triển khai thực hiện.

Qua gần 04 tháng triển khai thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp, Sở Tư pháp đã kịp thời ban hành nhiều văn bản hướng dẫn, chỉ đạo triển khai thực hiện trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở Tư pháp. Sở Tư pháp đã tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành 15 Quyết định Công bố danh

mục thủ tục hành chính và 14 Quyết định công bố Quy trình điện tử, quy trình nội bộ trong giải quyết các TTHC lĩnh vực Hộ tịch, Quốc tịch, Chứng thực, Nuôi con nuôi, Bồi thường nhà nước, Luật Sư, Công chứng, Đấu giá, Giám định tư pháp, Thừa phát lại, Trọng tài thương mại, Hòa Giải thương mại, Trợ giúp pháp lý, Quản tài viên, Tư vấn pháp luật thuộc phạm vi giải quyết của Sở Tư pháp và UBND cấp xã.

Sau khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp, có 21 thủ tục hành chính chuyển thẩm quyền giải quyết từ UBND cấp tỉnh, cấp huyện cho UBND cấp xã thực hiện (15 TTHC lĩnh vực hộ tịch; 01

(1) Công văn số 768/CTP-VP ngày 14/5/2025 về việc triển khai Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ của ngành Tư pháp khi tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp; Công văn số 912/STP-HCTP ngày 02/6/2025 về việc chấn chỉnh việc hủy hồ sơ điện tử trên Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch dùng chung; Công văn số 955/STP-HCTP ngày 09/6/2025 về việc Đôn đốc thực hiện một số nhiệm vụ hộ tịch và Đề án 06;

TTHC lĩnh vực chứng thực; 03 TTHC lĩnh vực nuôi con nuôi; 01 TTHC lĩnh vực bồi thường nhà nước; 01 TTHC lĩnh vực hòa giải ở cơ sở).

Theo quy định tại Nghị định 120/2025/NĐ-CP, Nghị định số 121/2025/NĐ-CP, Thông tư 08/2025/TT-BTP có 18 nhiệm vụ mới được phân quyền cho Chủ tịch UBND cấp tỉnh, 06 nhiệm vụ mới được phân quyền cho UBND cấp tỉnh, 01 thủ tục được phân quyền cho Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thực hiện; có 12 nhiệm vụ mới được phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp tỉnh, 01 nhiệm vụ được phân cấp cho UBND cấp tỉnh thực hiện. Nhằm đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền trong các ngành, lĩnh vực gắn với thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn tỉnh Nghệ An, Sở Tư pháp đang tham mưu đề xuất phân cấp đối với 27 thủ tục, nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh cho Sở Tư pháp.

Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế được bảo đảm

Sở Tư pháp đã tham gia góp ý hơn 79 lượt văn bản của trung ương và của tỉnh; thẩm định 41 dự thảo quyết định và nghị quyết quy phạm pháp luật của tỉnh có liên quan đến quy định mới, thay thế, sửa đổi, bổ

sung liên quan đến phân cấp nhiệm vụ giữa các cấp chính quyền địa phương, liên quan đến việc sửa đổi bổ sung để phù hợp với chính quyền địa phương 02 cấp.

Thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật cấp tỉnh chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy; rà soát văn bản quy phạm pháp luật cấp tỉnh, cấp xã và đề xuất việc sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật theo định hướng sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 2013.

Tham mưu xây dựng dự thảo Nghị quyết quy định phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực tư pháp do Chủ tịch UBND cấp xã được ủy quyền cho công chức thuộc UBND cấp xã; Nghị quyết sửa đổi bổ sung Điều 2 Nghị quyết 11/2022/NQ-HĐND và phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/2014/NQ-HĐND.

Công tác tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn được thực hiện đa dạng về hình thức, phong phú về nội dung

Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An đã Phối hợp Bộ Tư pháp tổ chức 04 Hội nghị trực tuyến hướng dẫn nghiệp vụ công tác tư pháp khi triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp: Hội nghị tập huấn nghiệp vụ quy trình thực hiện Hệ thống hộ tịch điện tử dùng

chung Bộ Tư pháp theo mô hình chính quyền 02 cấp ngày 28/6/2025 (thành phần 100% cán bộ, công chức liên quan đến phần mềm Hộ tịch); Hội nghị giải đáp, hướng dẫn công tác tư pháp tại địa phương sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy và tổ chức mô hình chính quyền địa phương 02 cấp ngày 11/7/2025 và ngày 20/7/2025 (thành phần: tập thể lãnh đạo Sở Tư pháp; Lãnh đạo, Công chức thực hiện nhiệm vụ Tư pháp của UBND 130 xã/phường; Đại diện bộ phận tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Tài chính; Sở Khoa học và Công nghệ); Hội nghị tập huấn trực tuyến về việc đào tạo sử dụng các phần mềm nghiệp vụ của Cơ sở dữ liệu hộ tịch, tổ chức vào ngày 27/8/2025 (thành phần: Toàn bộ cán bộ, công chức phụ trách công tác hộ tịch).

Tham mưu, tổ chức 02 cuộc Hội thảo: Hội thảo triển khai Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và Hội thảo trao đổi chuyên sâu, giải đáp các khó khăn, vướng mắc trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật cho cán bộ làm công tác xây dựng văn bản cấp tỉnh, cấp xã. Tổ chức 05 Hội nghị tập huấn văn bản pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong đó có các

Đổi mới công tác tư pháp

nội dung về thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính liên quan đến chính quyền địa phương 02 cấp cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã.

Thành lập các nhóm zalo, các tổ hướng dẫn nhằm hỗ trợ, hướng dẫn kịp thời về nghiệp vụ và kỹ thuật cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã trong thực hiện các nhiệm vụ của công tác tư pháp. Đồng thời phân công công chức bám sát theo dõi, hướng dẫn, hỗ trợ theo từng địa bàn được giao, hàng ngày báo cáo lãnh đạo Sở.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được chú trọng thực hiện. Sở Tư pháp đã có văn bản hướng dẫn cho UBND cấp xã về quy trình công nhận tuyên truyền viên pháp luật, thành lập Hội đồng Phổ biến giáo dục pháp luật theo Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg. Đến nay, đã có 128 đơn vị cấp xã ban hành Quyết định công nhận tuyên truyền viên pháp luật.

Đảm bảo các điều kiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin

Phối hợp với Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, VNPT tỉnh thực hiện cập nhật, hoàn thiện quy trình điện tử trong giải quyết các TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh theo Danh mục TTHC và Quy trình điện

tử, quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC đã được UBND tỉnh ban hành.

Phối hợp với Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh và Cục Hành chính tư pháp - Bộ Tư pháp hoàn thành kết nối giữa Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC tỉnh với Hệ thống đăng ký và quản lý hộ tịch.

Tạo tài khoản cho cán bộ, công chức tham gia giải quyết TTHC lĩnh vực Hộ tịch trên Hệ thống thông tin quản lý hộ tịch phiên bản mới. Tính đến 01/10/2025, Sở Tư pháp đã thực hiện khóa 1539 tài khoản hộ tịch cũ; thực hiện mở khóa và lập mới 759 tài khoản cho cán bộ, công chức phụ trách lĩnh vực Hộ tịch và văn thư của UBND cấp xã trên Hệ thống đăng ký và quản lý hộ tịch (trong đó có 275 tài khoản lãnh đạo cấp xã; 373 tài khoản cán bộ công chức và 130 tài khoản văn thư).

Phối hợp với VNPT tỉnh cấu hình lại Phần mềm công chứng, chứng thực; cấp tài khoản mới cho đội ngũ công chức cấp xã thực hiện công tác chứng thực.

Kết quả nổi bật trong giải quyết thủ tục hành chính

Từ ngày 01/7/2025 đến 23/10/2025, Sở Tư pháp đã tiếp nhận và giải quyết 217 hồ sơ (13 hồ sơ lĩnh vực Đấu

giá; 111 hồ sơ lĩnh vực công chứng, 78 hồ sơ lĩnh vực Luật sư, 08 hồ sơ lĩnh vực Hộ tịch, 01 hồ sơ lĩnh vực Nuôi con nuôi, 01 hồ sơ lĩnh vực Quốc tịch, 01 hồ sơ lĩnh vực Tư vấn pháp luật, 02 hồ sơ lĩnh vực Quản tài viên; 02 hồ sơ lĩnh vực Thừa phát lại). Công tác số hóa thành phần hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC được chú trọng. Ban hành Quyết định phê duyệt danh sách cộng tác viên dịch thuật cho 08 đơn vị cấp xã và 02 tổ chức hành nghề công chứng. Tham mưu, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký 06 Quyết định thu hồi, hủy bỏ các giấy tờ hộ tịch cấp trái quy định của pháp luật.

UBND cấp xã trên địa bàn toàn tỉnh đã tiếp nhận 110.325 hồ sơ lĩnh vực hộ tịch, 192.599 hồ sơ lĩnh vực chứng thực. Đã giải quyết 103.584 hồ sơ lĩnh vực hộ tịch, 191.211 hồ sơ lĩnh vực chứng thực. Đến nay, việc giải quyết các TTHC lĩnh vực tư pháp tại Sở Tư pháp và UBND cấp xã cơ bản đã đi vào nề nếp, đáp ứng nhu cầu của người dân và doanh nghiệp.

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, cụ thể như:

- Một số đơn vị công chức phụ trách công tác tư pháp nghỉ hưu, thôi việc hoặc chuyển vị trí công tác, tuy nhiên chưa bố trí đủ cán bộ,

Đổi mới công tác tư pháp

công chức đảm bảo năng lực chuyên môn phụ trách công tác tư pháp, hộ tịch.

- Công tác đăng ký, quản lý hộ tịch tại một số địa phương trước đây còn nhiều sai sót, đặc biệt là các sai sót trong quá trình nhập, số hóa dữ liệu hộ tịch. Các đơn vị xã mới tiếp nhận gặp khó khăn trong quá trình xử lý sai sót của đơn vị xã cũ.

- Các Hệ thống, phần mềm, giải quyết TTHC đang trong quá trình hoàn thiện, ảnh hưởng đến thời gian và kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

+ Hệ thống phần mềm Hộ tịch tại một số thời điểm bị lỗi hoặc chậm kết nối, gây khó khăn trong quá trình xử lý hồ sơ. Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính tại một số thời điểm bị lỗi hoặc chậm kết nối, gây khó khăn trong quá trình tiếp nhận và xử lý hồ sơ; một số tính năng của hệ thống chưa được cấu hình đầy đủ như: chức năng yêu cầu bổ sung hồ sơ, chức năng công dân cập nhật hồ sơ, đề nghị hủy hồ sơ, chức năng gia hạn hồ sơ, các nội dung thông báo đến tài khoản công dân qua hình thức dữ liệu của tài khoản cấp có thẩm quyền để giảm tải các bước ban hành văn bản (đối với hồ sơ trực tuyến); chưa có chức năng tự động hoàn phí khi hủy, trả lại hồ sơ.

+ Thủ tục hành chính liên thông theo Nghị định 63/2024 của Chính phủ quy định việc thực hiện liên thông điện tử 02 nhóm thủ tục hành chính: đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ BHYT cho trẻ dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất: gặp các lỗi kết nối giữa các ngành, công tác phối hợp còn chưa kịp thời như cấp sổ định danh, một số trường hợp cấp bách mà hệ thống gián đoạn phải thực hiện hồ sơ đơn lẻ giữa các ngành chưa được hỗ trợ kịp thời.

- Trình độ nhận thức và công nghệ thông tin của người dân còn hạn chế, do đó khi nộp hồ sơ yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến còn khai sai, thiếu thông tin, gây khó khăn cho cán bộ tiếp nhận và xử lý; nhiều người dân chưa có hoặc không nhớ tài khoản VNeid nên gặp nhiều khó khăn khi thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến trên cổng dịch vụ công quốc gia.

Nhằm kịp thời khắc phục các tồn tại, hạn chế trong công tác tư pháp, góp phần thực hiện hiệu quả chính quyền địa phương 02 cấp trong thời gian tới, cần tiếp tục thực hiện hiệu quả một số giải pháp sau:

Thứ nhất, tăng cường công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức đa dạng như xây

dựng phóng sự, phát hành Bản tin Pháp luật và Đời sống, tổ chức Ngày pháp luật, đăng tin, bài trên Cổng thông tin điện tử, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng,...

Thứ hai, tiếp tục tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác tư pháp cấp xã.

Thứ ba, thực hiện rà soát, đối chiếu, làm sạch dữ liệu hộ tịch do Bộ Tư pháp chuyển về.

Thứ tư, tổ chức kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ tại cơ sở: Thành lập các tổ công tác, trực tiếp hỗ trợ, hướng dẫn cho cán bộ, công chức thực hiện công tác Hộ tịch, chứng thực tại cấp xã (trong quý IV năm 2025).

Thứ năm, tiếp tục hướng dẫn, hỗ trợ, xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc về kỹ thuật và nghiệp vụ cho cơ sở thông qua điện thoại và các nhóm Zalo.

Việc vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp cho thấy sự đồng thuận cao trong Nhân dân, hiệu quả phục vụ được nâng lên rõ rệt, nhưng bên cạnh đó cũng bộc lộ nhiều vướng mắc trong công tác tư pháp nói riêng và trong các lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước nói chung cần sớm được khắc phục, để chính quyền địa phương 2 cấp đem lại hiệu quả như kỳ vọng.

TÒA HÀNH CHÍNH - TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Giữ vững kỷ cương, nâng cao chất lượng giải quyết án, phụng sự Nhân dân

LÊ VĂN QUỲNH

Phó Chánh án TAND tỉnh

Sau khi Pháp lệnh thủ tục giải quyết các vụ án hành chính đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 1996, Tòa Hành chính - Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An được thành lập để đảm bảo giải quyết các vụ án hành chính kịp thời, đúng pháp luật nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, cơ quan, tổ chức, góp phần nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước, thực hiện cải cách nền hành chính, xây dựng nhà nước pháp quyền. Tòa Hành chính là Tòa chuyên trách có chức năng đặc thù là giải quyết xét xử các khiếu kiện hành chính. Đây là một thiết chế quan trọng, bảo đảm sự kiểm soát của Tòa án đối với hoạt động quản lý hành chính nhà nước, góp phần giữ vững kỷ cương, thúc đẩy cải cách tư pháp và cải cách hành chính.

Từ khi Luật Tổ tụng hành chính năm 2010 có hiệu lực thi hành từ ngày 1/7/2011; tiếp đến Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 có hiệu lực thi hành từ ngày 1/7/2016 thì số lượng án hành chính tại Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An có xu hướng gia tăng cả về số vụ và tính chất phức tạp. Các khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính tập trung ở các lĩnh vực: thu hồi, bồi thường giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư các dự án nhà ở; trụ sở làm việc; dự án giao thông, đặc biệt là dự án nâng cấp, cải tạo Quốc lộ 1A đoạn đi qua địa bàn tỉnh Nghệ An; cấp, thu hồi, hủy bỏ các giấy tờ về quyền sử dụng đất. Các

vụ án hành chính ngày càng phức tạp, liên quan đến nhiều cấp, nhiều ngành, nhiều lĩnh vực khác nhau, nhiều khiếu kiện mang tính tập thể. Tòa án nhân dân đã đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các vụ án hành chính, góp phần bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, cơ quan, tổ chức, bảo đảm trật tự an toàn xã hội.

Qua từng vụ án, Tòa Hành chính đã khẳng định vai trò bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, đồng thời nâng cao tinh thần trách nhiệm, tính minh bạch trong hoạt động quản lý nhà nước. Các bản án hành chính không chỉ là sự phán quyết công

bằng mà còn mang tính định hướng, giáo dục, góp phần hoàn thiện chính sách, pháp luật. Từ đó, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền ban hành các quyết định hành chính, hành vi hành chính đã áp dụng cơ bản đúng các quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục, thẩm quyền và nội dung. Số lượng các quyết định hành chính, hành vi hành chính bị Tòa án tuyên hủy hoặc bị Tòa án tuyên là trái quy định của pháp luật giảm đáng kể so với trước đây, đảm bảo việc tuân theo pháp luật trong hoạt động hành chính. Để đạt được kết quả cao trong việc giải quyết các vụ án hành chính, đảm bảo phán quyết đúng đắn, khách quan, đòi hỏi

sự nỗ lực của các Thẩm phán, Thư ký trong việc nghiên cứu án lệ, áp dụng pháp luật.

Trong những năm qua, Tòa hành chính đã thụ lý và giải quyết các vụ việc như sau: Năm 2017, thụ lý 150 vụ; giải quyết, xét xử 106 vụ; đạt tỷ lệ 70,67%. Năm 2018 thụ lý 150 vụ; giải quyết, xét xử 104 vụ; đạt tỷ lệ 69,33%. Năm 2019 thụ lý 158 vụ; giải quyết, xét xử 109 vụ; đạt tỷ lệ 70%. Năm 2020 thụ lý 189 vụ; giải quyết, xét xử 131 vụ; đạt tỷ lệ 77,5%. Năm 2021 thụ lý 138 vụ; giải quyết, xét xử 91 vụ; đạt tỷ lệ 66,7%. Năm 2022 thụ lý 136 vụ; giải quyết, xét xử 93 vụ; đạt tỷ lệ 72,06%. Năm 2023 thụ lý 105 vụ; giải quyết, xét xử 74 vụ; đạt tỷ lệ 70,5%. Năm 2024 thụ lý 102 vụ; giải quyết, xét xử 70 vụ; đạt tỷ lệ 68,63%. Năm 2025 thụ lý 138 vụ; giải quyết, xét xử 91 vụ; đạt tỷ lệ: 66%.

Thông qua số liệu cho thấy tỷ lệ án hành chính giải quyết hàng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu do Quốc hội và Tòa án Nhân dân Tối cao giao (Quốc hội giao chỉ tiêu án hành chính hàng năm giải quyết, xét xử đạt tỷ lệ 65%), chất lượng bản án ngày càng được nâng cao, hạn chế số lượng án bị hủy, sửa; đảm bảo tỷ lệ án hành chính bị hủy, sửa hàng năm thấp hơn 1,5% (do Quốc hội giao).

Không những đảm bảo về số lượng, chất lượng giải quyết

các vụ án hành chính cũng được đánh giá cao. Nhiều vụ án hành chính phức tạp, nhạy cảm đã được Tòa Hành chính giải quyết thấu đáo, khách quan, đúng pháp luật, tạo sự đồng thuận cao trong dư luận, nâng cao uy tín của Tòa án, được cấp ủy và chính quyền địa phương đánh giá cao. Đặc biệt, công tác đối thoại các vụ án hành chính được chú trọng, góp phần giải quyết được nhiều vụ án ngay từ giai đoạn tiền xét xử, hạn chế tình trạng khiếu kiện kéo dài.

Đặc biệt trong nhiều năm qua, lãnh đạo phụ trách Tòa Hành chính đã tổ chức nhiều phiên họp phối hợp giữa Tòa Hành chính, lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, lãnh đạo các cơ quan sở, ngành, Ban tiếp công dân Ủy ban nhân dân tỉnh và lãnh đạo Ủy ban nhân dân các địa phương để tháo gỡ các khó khăn vướng mắc liên quan đến việc giải quyết các vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân tỉnh. Từ các phiên họp này đã tháo gỡ vướng mắc liên quan đến nhiều vụ án hành chính như: đã giải quyết xong và đảm bảo chất lượng 73/73 vụ án hành chính liên quan đến dự án nâng cấp và cải tạo Quốc lộ 1A; các dự án Khu công nghiệp VSIP; dự án cải tạo và nâng cấp Quốc lộ 7; dự án xây dựng đường 72m

Vinh - Cửa Lò; dự án cải tạo và nâng cấp khu nhà ở tập thể tại thành phố Vinh và nhiều vụ án quan trọng khác của tỉnh.

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc giải quyết, xét xử các vụ án hành chính còn gặp một số tồn tại, hạn chế như:

Số lượng án hành chính ngày càng nhiều, tính chất các vụ án hành chính ngày càng phức tạp, liên quan đến nhiều cấp, nhiều ngành, nhiều lĩnh vực khác nhau, nhiều khiếu kiện mang tính tập thể, tính chất phức tạp. Một số cơ quan hành chính nhà nước chưa nghiêm túc, kịp thời trong việc cung cấp hồ sơ, tài liệu cho Tòa án. Khi Tòa án ra quyết định yêu cầu cung cấp chứng cứ thường thì các cơ quan hành chính cung cấp chậm do phải tập hợp tài liệu tại kho lưu trữ và tại các cấp hành chính; các tài liệu, chứng cứ chủ yếu liên quan đến quản lý đất đai. Do đó, có nhiều thủ tục hành chính liên quan đến quản lý đất đai phải mất thêm thời gian để cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án.

Có nhiều tài liệu, chứng cứ chuyển giao qua nhiều thời kỳ nên khó tìm kiếm, thất lạc. Đặc biệt là việc thực hiện Nghị quyết số 60-NQ/TW⁽¹⁾ về

(1) Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII.

sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, không tổ chức cấp huyện, sáp nhập cấp xã, xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp nên người kế thừa quyền, nghĩa vụ của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp huyện còn lúng túng; việc kế thừa, lưu trữ các tài liệu của Ủy ban nhân dân cấp huyện chưa được Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp cận kịp thời. Nhiều người dân khi khởi kiện hành chính chưa hiểu được đầy đủ những quy định của pháp luật về xử lý vụ án hành chính.

Để thực hiện có hiệu quả việc xét xử các vụ án hành chính trên địa bàn tỉnh, cần thực hiện các giải pháp sau:

Thứ nhất, tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 09/11/2022 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XIII, về “Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới”.

Thứ hai, tiếp tục thực hiện Quy chế phối hợp năm 2021 giữa Ban Cán sự Đảng (nay là Đảng ủy) Tòa án nhân dân tỉnh - Ủy ban nhân dân tỉnh - Viện kiểm sát nhân dân tỉnh về lãnh đạo chỉ đạo giải quyết xét xử các vụ án hành chính, vụ việc dân sự và giải quyết khiếu nại tố cáo. Chỉ đạo các Tòa án khu vực ký kết 04 Quy

chế phối hợp giữa Tòa án nhân dân khu vực với Viện kiểm sát nhân dân khu vực, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai các huyện (cũ), Ủy ban nhân dân các xã và Công an các xã. Việc ký kết nhằm triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ của từng đơn vị, tăng cường trách nhiệm, nâng cao hiệu quả trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan theo quy định của pháp luật, góp phần đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại án nói chung và án hành chính nói riêng.

Thứ ba, tiếp tục nâng cao chất lượng xét xử, bảo đảm bản án hành chính đúng pháp luật, thuyết phục, có tính khả thi hạn chế đến mức thấp nhất án hành chính bị hủy, sửa, tỷ lệ án bị hủy, sửa năm sau thấp hơn năm trước và thấp hơn yêu cầu của Quốc hội đề ra.

Thứ tư, tăng cường đầu tư trang thiết bị hiện đại phục vụ xét xử trực tuyến, ứng dụng công nghệ thông tin quản lý số hóa hồ sơ, lưu trữ điện tử; đồng thời tổ chức thường xuyên các phiên tòa trực tuyến nhằm rút kinh nghiệm, chia sẻ và nhân rộng các cách làm hiệu quả. Việc này không chỉ nâng cao trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ, thẩm phán mà còn góp phần xây dựng nền tư pháp công khai, minh bạch,

bắt kịp xu thế chuyển đổi số quốc gia.

Thứ năm, quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, xây dựng tập thể đoàn kết, liêm chính. Đổi mới phương pháp làm việc trên cơ sở quy định của pháp luật; đề cao tính trách nhiệm của Thẩm phán, cán bộ tòa án; thực hiện triệt để phương châm theo lời Bác dạy là “Tòa án phải gần dân, học dân, hiểu dân và giúp dân” và mỗi cán bộ, thẩm phán phải luôn nêu cao tinh thần “Phụng công thủ pháp, chí công vô tư”.

Thứ sáu, tăng cường hoạt động tuyên truyền phổ biến pháp luật hành chính nhằm nâng cao nhận thức của công dân, cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp, góp phần hạn chế khiếu kiện vượt cấp, kéo dài.

Trong bối cảnh hội nhập sâu rộng, khoa học - công nghệ phát triển mạnh mẽ và yêu cầu ngày càng cao từ xã hội, Tòa Hành chính cần tiếp tục đổi mới, hoàn thiện cả tổ chức và phương pháp làm việc. Bằng tinh thần thượng tôn pháp luật, bản lĩnh nghề nghiệp, đạo đức trong sáng và trái tim đầy nhiệt huyết, Thẩm phán, Thư ký Tòa Hành chính nói riêng và Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An nói chung một lòng thực hiện thông điệp: “Vi công lý - Phụng sự Nhân dân”.

Xã Tân Châu - Tỉnh Nghệ An

Triển khai các hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật cho cán bộ và Nhân dân, hưởng ứng Ngày pháp luật Việt Nam (09/11) năm 2025

HOÀNG XUYỀN

Phó Chủ tịch UBND xã Tân Châu

Xã Tân Châu được thành lập theo Nghị quyết số 1678/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, được hình thành từ việc sáp nhập 04 xã Diễn Lộc, Diễn Lợi, Diễn Phú và Diễn Thọ thuộc huyện Diễn Châu trước đây, xã có dân số 33.073 người, diện tích 64,60 km², vị trí địa lý: phía Đông giáp xã An Châu; phía Nam giáp xã Hải Lộc, xã Thần Lĩnh, xã Phúc Lộc và xã Văn Kiều; phía Tây giáp xã Minh Châu, xã Hợp Minh và xã Văn Kiều; phía Bắc giáp xã Minh Châu và xã An Châu. Toàn xã có 34 xóm, 11 trường học và 04 trạm Y tế. Sau hơn 03 tháng đi vào hoạt động, công tác phổ biến giáo dục pháp luật của xã đã đạt được các kết quả như sau:

Triển khai các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật

Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL) luôn được cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm

Theo Điều 8, Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật quy định lấy ngày 09/11⁽¹⁾ hàng năm là Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Ngày Pháp luật được tổ chức nhằm tôn vinh hiến pháp, pháp luật, giáo dục ý thức thượng tôn pháp luật cho mọi người trong xã hội.



Xã Tân Châu tổ chức Lễ phát động hưởng ứng Ngày chuyển đổi số Quốc gia 10/10

triển khai thực hiện một cách đồng bộ và hiệu quả, qua đó góp phần làm giảm tối đa những hành vi vi phạm pháp luật, đóng góp tích cực phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh tại địa phương.

Xác định rõ vai trò của công tác PBGDPL và ý nghĩa của Ngày Pháp luật Việt Nam (09/11), từ ngày 01/7/2025 đến nay, UBND xã Tân Châu đã ban hành nhiều văn bản để chỉ đạo, hướng dẫn kiện toàn các tổ chức, lực lượng

(1) Ngày ban hành Hiến pháp năm 1946, là bản Hiến pháp đầu tiên của nước Việt nam Dân chủ Cộng hòa.

làm nhiệm vụ PBGDPL cũng như triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày pháp luật Việt Nam năm 2025.

UBND xã đã phối hợp với Cổng thông tin điện tử tỉnh thiết lập các chuyên mục trên Cổng thông tin điện tử xã, xây dựng chuyên mục “Tiếp cận thông tin - Phổ biến pháp luật”, đến nay đã biên soạn và đăng tải 30 bài viết. Lập page “Trang thông tin xã Tân Châu, tỉnh Nghệ An” - Kênh thông tin chính danh của UBND xã Tân Châu trên mạng xã hội Facebook, đến nay đã đăng tải gần 300 bài viết PBGDPL và thông tin về hoạt động điều hành của UBND xã. củng cố lại hệ thống truyền thanh xã, sử dụng công nghệ truyền thanh internet, đáp ứng yêu cầu thông tin, tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến Nhân dân trên địa bàn xã.

Từ 01/7/2025 đến nay đã phối hợp tổ chức 07 Hội nghị tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật như: Lễ ra quân mở đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, bảo đảm an ninh trật tự (ANTT) trước, trong và sau Đại hội Đảng các cấp (01/8); Ngày Hội toàn dân giao nộp vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ

trợ tuyên truyền Luật và các Nghị định có liên quan về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ (ngày 01/8); Diễn đàn Công an lắng nghe ý kiến Nhân dân và tuyên truyền pháp luật cho chủ rừng, đồng bào dân tộc ít người cư trú, làm việc trên địa bàn xã (09/8); phổ biến Luật Phòng, chống mại dâm (12/9); phổ biến pháp luật về an toàn giao thông, an toàn thực phẩm tại trường Tiểu học Diễn Lộc, Tiểu học Diễn Phú (22/9); Lễ Phát động phong trào “Bình dân học vụ số” và hưởng ứng ngày Chuyển đổi số quốc gia 10/10...; các cuộc lồng ghép tuyên truyền pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, giải phóng mặt bằng, khai thác khoáng sản, phòng cháy, chữa cháy...

Tổ chức các đợt ra quân kiểm tra, kết hợp tuyên truyền, PBGDPL lưu động như: ra quân giải tỏa hành lang an toàn giao thông; kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong kiểm soát giết mổ gia súc, phòng chống dịch bệnh Tả lợn Châu phi; kiểm tra an toàn thực phẩm; kiểm tra thị trường, phòng cháy, chữa cháy...

UBND xã đã chủ động, tích cực tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho công dân trong quá trình hướng dẫn

thực hiện thủ tục hành chính, tiếp công dân...

Ngày 29/8/2025, UBND xã Tân Châu và Tòa án nhân dân Khu vực 3 Nghệ An đã ký kết quy chế phối hợp công tác giải quyết các vụ án dân sự, án hành chính, công tác thi hành án hình sự, công tác hòa giải cơ sở và tuyên truyền phổ biến pháp luật nhằm hỗ trợ, phối hợp đảm bảo việc giải quyết các vụ án dân sự, án hành chính, công tác thi hành án hình sự, công tác hòa giải cơ sở và tuyên truyền phổ biến pháp luật được kịp thời, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật.

Hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam (09/11) năm 2025

Ngày 26/9/2025, UBND xã Tân Châu ban hành Kế hoạch số 55/KH-UBND về việc tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” năm 2025 trên địa bàn xã. Theo đó, đã đề ra các nhiệm vụ và huy động các nguồn lực tập trung thực hiện, cụ thể như sau:

- UBND xã Tân Châu đã động viên cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn xã tích cực tham dự cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu văn bản pháp luật mới” năm 2025 do UBND

(2) Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 22/7/2025 của UBND xã về công tác PBGDPL; hòa giải cơ sở 6 tháng cuối năm 2025 trên địa bàn xã Tân Châu; Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 26/9/2025 tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” năm 2025. Quyết định: số 707/QĐ-UBND ngày 12/8/2025 về việc công nhận 14 tuyên truyền viên pháp luật; số 997/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 thành lập Hội đồng phối hợp công tác phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn xã Tân Châu...

tỉnh Nghệ An tổ chức. Kết thúc 04 vòng thi, số lượt người dự thi của xã là 567 lượt thi.

- Xã đã phát động, thực hiện hiệu quả phong trào thi đua “Đoàn kết, trách nhiệm, chủ động, tinh gọn, hiệu quả, thi đua về đích sớm các nhiệm vụ được giao”. Chỉ đạo đẩy mạnh công tác cải cách hành chính với chủ đề “Quyết liệt, kịp thời - Kỷ cương, gương mẫu - Lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo cải cách hành chính”.

- Chỉ đạo kiện toàn lại, thành lập các Câu lạc bộ, mô hình tuyên truyền, phổ biến pháp luật, hoàn thành chậm nhất trong tháng 11/2025, gồm:

+ Rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động, đề xuất kiện toàn lại các Câu lạc bộ, mô hình tuyên truyền, phổ biến pháp luật do Công an xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (UBMTTQ Việt Nam) xã, các tổ chức chính trị - xã hội các xã Diễn Phú, Diễn Thọ, Diễn Lộc, Diễn Lợi thành lập trước ngày 01/7/2025 hoạt động hiệu quả thành Câu lạc bộ, mô hình của xã Tân Châu.

+ Văn phòng HĐND và UBND xã phối hợp với UBMTTQ Việt Nam xã hướng dẫn, đôn đốc, chỉ đạo kiện toàn lại 34 tổ hòa giải ở cơ sở; bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên sau khi kiện toàn; thực hiện kịp thời, đầy đủ chế độ chính sách hỗ trợ hoạt động tổ hòa giải ở cơ

sở và hỗ trợ vụ việc hòa giải theo đúng quy định.

+ Công an xã chủ trì thành lập, ra mắt mới 02 mô hình tuyên truyền, phổ biến pháp luật về an ninh trật tự: Mô hình giáo họ bình yên và phối hợp với Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Phòng giao dịch Bến Kiềng xây dựng mô hình tín dụng an toàn, phòng ngừa lừa đảo trong vay tín dụng, tín dụng đen.

- Tổ chức Hội nghị phát động hưởng ứng, tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của Ngày Pháp luật Việt Nam; kịp thời biểu dương, tôn vinh các tập thể, cá nhân điển hình, tiêu biểu, các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong hưởng ứng triển khai Ngày Pháp luật Việt Nam; lồng ghép phổ biến Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 218/2025/NĐ-CP ngày 05/8/2025 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng, cơ yếu.

- Phối hợp với các nhà trường trên địa bàn xã, đến hết tháng 11/2025, tổ chức ít nhất 06 cuộc tuyên truyền phổ biến pháp luật về pháp luật an toàn giao thông, phòng chống ma túy, thuốc lá điện tử, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường... Ngoài ra các cơ quan, ban, ngành tùy theo tình hình, điều kiện của cơ quan tổ chức Hội nghị hoặc Hội nghị lồng ghép để tuyên truyền, phổ biến pháp

luật, hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động PBGDPL: Biên soạn và đăng tải các bài viết tuyên truyền, phổ biến pháp luật và các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam trên Cổng Thông tin điện tử xã; trên “Trang thông tin xã Tân Châu, tỉnh Nghệ An” trên mạng xã hội Facebook và các trang chính danh của các cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội; tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở; thông qua công tác tiếp công dân, giải quyết TTHC; các hội nghị lồng ghép...

- Tổ chức treo băng rôn, pa-nô, áp phích tại các tuyến đường chính, khu trung tâm, trụ sở các cơ quan, đơn vị, trường học, địa điểm công cộng để truyền thông, phổ biến rộng rãi về Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2025.

Sau khi mô hình chính quyền địa phương 02 cấp đi vào hoạt động, bên cạnh những thuận lợi có không ít khó khăn ảnh hưởng trực tiếp đến việc triển khai thực hiện các hoạt động PBGDPL như:

- Sau sáp nhập, chính quyền xã mới cần nhiều thời gian để làm công tác nắm bắt địa bàn, tiếp nhận bàn giao từ xã cũ, huyện cũ, trong khi đó lại phải dành nhiều thời gian tập trung phòng chống thiên

(Xem tiếp trang 19)

Sáng tạo và hiệu quả trong công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn xã Đại Đồng

Hòa chung không khí cả nước hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (09/11), xã Đại Đồng - tỉnh Nghệ An đang tích cực triển khai nhiều hoạt động thiết thực, góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội tại địa phương; thiết thực đưa chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước vào cuộc sống, lan tỏa sâu rộng tinh thần thượng tôn Hiến pháp, pháp luật đến mọi tầng lớp Nhân dân. Đặc biệt, các hoạt động này được tổ chức sáng tạo, phù hợp với bối cảnh đơn vị hành chính mới được thành lập sau sáp nhập.

Tăng cường phổ biến pháp luật trong bối cảnh mới

Theo Nghị quyết số 1678/NQ-UBTVQH15 ngày 01/7/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Nghệ An, xã Đại Đồng được hợp nhất từ năm đơn vị gồm các xã: Đồng Văn, Thanh Ngọc, Thanh Phong, Đại Đồng (cũ) và thị trấn Dùng. Ngay từ thời điểm mới đi vào hoạt động, Đảng ủy và lãnh đạo UBND xã Đại Đồng đã xác định công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) là nhiệm vụ trọng tâm, kịp thời ban hành Kế hoạch tuyên truyền PBGDPL, hòa giải cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong 6 tháng cuối năm 2025; ban hành quyết định công nhận tuyên truyền viên pháp luật và đang triển khai kiện toàn Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật xã để phục vụ



Tuyên truyền, phổ biến pháp luật tại Trường THCS Đồng Văn, xã Đại Đồng

hoạt động tuyên truyền tại địa phương trong thời gian tới.

Với phương châm đưa pháp luật gần gũi, kịp thời và đầy đủ đến người dân, chỉ trong hơn ba tháng hoạt động, UBND xã Đại Đồng đã tổ chức 09 cuộc tuyên truyền cho 1.080 lượt người dân với các nội dung thiết thực, được dư luận quan tâm. Các luật và chính sách trọng điểm được

phổ biến bao gồm: Luật Thực hiện dân chủ cơ sở; những chính sách liên quan đến đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp; Luật Đất đai và hướng dẫn quy trình thủ tục hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; phổ cập cộng đồng số; Luật Thú y; Luật Bảo vệ môi trường; Luật Người khuyết tật; công tác phòng

chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm và các văn bản hướng dẫn thi hành; hướng dẫn thủ tục hành chính về đất đai, hộ tịch và công tác chứng thực.

UBND xã đã tuyên truyền và quán triệt các văn bản mới tại các cuộc họp cho đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động nhằm phổ cập, trang bị các kiến thức, văn bản mới kịp thời và đầy đủ; ban hành văn bản chỉ đạo đăng tải các bài viết, bản tin và các nội dung pháp luật qua cổng thông tin điện tử và hệ thống truyền thanh của xã.

Ứng dụng chuyển đổi số - đưa pháp luật đến từng nhà

Chú trọng công tác chuyển đổi số, UBND xã đã ban hành kế hoạch triển khai Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật” giai đoạn 2025-2030 và xem đây là giải pháp hiệu quả để thông tin pháp luật tiếp cận người dân.

UBND xã sử dụng linh hoạt các kênh truyền thông số như: Cổng thông tin điện tử, mạng xã hội Facebook, Zalo... để đăng tải kịp thời các nội dung pháp luật, chủ trương chính sách của Nhà nước đến tận người dân. Thường xuyên đăng tải các bài viết và bản tin pháp luật qua Cổng thông tin điện tử và hệ thống truyền thanh của xã.

Chuỗi hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam

Theo Kế hoạch, các hoạt động cao điểm hưởng ứng

Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2025 được UBND xã tập trung triển khai trong tháng 10 và tháng 11, với trọng tâm là lan tỏa tinh thần thượng tôn Hiến pháp và pháp luật, gắn với xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

Nội dung tập trung vào tuyên truyền, phổ biến về mục đích, ý nghĩa của Ngày Pháp luật Việt Nam, phát huy dân chủ, xây dựng hoàn thiện hệ thống pháp luật, cải cách hành chính, cải cách tư pháp, bảo vệ quyền con người, quyền công dân theo các nghị quyết, chủ trương của Đảng, các Luật và các văn bản pháp luật do Trung ương ban hành.

Trong đó, tập trung tuyên truyền các luật, văn bản quy phạm pháp luật quan trọng, có ảnh hưởng sâu rộng trong đời sống đặc biệt các Luật, Nghị quyết và các văn bản pháp luật liên quan đến phân quyền, phân cấp, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp, các chính sách đặc thù tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, khơi thông các điểm nghẽn, tạo hành lang pháp lý, môi trường đầu tư thông thoáng, minh bạch tạo đà thúc đẩy kinh tế - xã hội và triển khai các chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, tập trung quán triệt Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước

trong kỷ nguyên mới, Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật trong cán bộ, Nhân dân; tiếp tục nâng cao nhận thức về Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; các chủ trương, chính sách thực hiện sắp xếp, tinh gọn, nâng cao hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của tổ chức bộ máy; Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 2013 và phổ biến các luật, nghị quyết được Quốc hội thông qua trong năm 2025, các chính sách, pháp luật bám sát các vấn đề dư luận quan tâm hoặc cần định hướng dư luận trong quá trình tổ chức thi hành các văn bản quy phạm pháp luật, tập trung phổ biến quy định pháp luật về phòng, chống bạo lực học đường, tệ nạn xã hội, đất đai, cải cách hành chính, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, bạo hành trẻ em, các hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng... Kịp thời phản ánh, lan tỏa góp phần củng cố niềm tin, tạo đồng thuận trong xã hội.

Một số hoạt động nổi bật đã và sẽ được triển khai tại đơn vị xã Đại Đồng: Phát động phong trào “Bình dân học vụ số” và hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia 10/10 trên địa bàn xã; Tọa đàm, trao đổi kiến thức pháp luật, tuyên truyền về phổ cập kỹ năng số

cộng đồng; Hội nghị hưởng ứng “Ngày Pháp luật Việt Nam 9/11” năm 2025 và tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ đội ngũ hòa giải viên cơ sở vào tháng 11/2025.

Tổ chức treo băng rôn, khẩu hiệu tuyên truyền về Ngày Pháp luật Việt Nam tại trụ sở cơ quan, đơn vị, trường học, các tuyến đường chính trên địa bàn xã; tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa Ngày Pháp luật Việt Nam trên Cổng thông tin điện tử của xã, Zalo, Facebook... Chú trọng đa dạng hóa các hình thức hưởng ứng một cách linh hoạt và có sức lan tỏa sâu rộng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động hưởng ứng.

Các trường học trên địa bàn xã lồng ghép tuyên truyền về Ngày Pháp luật trong chương trình bồi dưỡng và thông qua các buổi sinh hoạt chào cờ đầu tuần, các buổi sinh hoạt Đoàn, sinh hoạt Đội và hoạt động ngoại khóa bằng các hình thức thích hợp.

Tổ chức sinh hoạt Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2025 gắn với việc sinh hoạt chi bộ Đảng định kỳ vào ngày 03/11/2025; các cuộc họp tháng 10, tháng 11 của cơ quan, đơn vị, lồng ghép cập nhật các văn bản pháp luật mới ban hành.

Duy trì và thực hiện “Ngày thứ Bảy vì dân” tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật

và hỗ trợ, thực hiện các thủ tục hành chính người dân; tiếp tục tuyên truyền pháp luật thông qua việc tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính tại Trung tâm phục vụ hành chính công xã...

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác tổ chức thực hiện tuyên truyền PBGDPL trên địa bàn xã vẫn còn một số khó khăn, vướng mắc như: Việc thực hiện công tác tuyên truyền PBGDPL gặp khó khăn do nguồn nhân lực và kỹ năng, nghiệp vụ tuyên truyền viên trong công tác PBGDPL còn hạn chế, dẫn tới việc triển khai chưa thực sự mang lại hiệu quả cao. Ý thức chấp hành hưởng ứng về pháp luật của một số người dân vẫn còn hạn chế. Kinh phí bố trí cho công tác PBGDPL chưa đảm bảo để thực hiện nhiệm vụ được giao.

Để thực hiện hiệu quả công tác PBGDPL trên địa bàn xã, cần tiếp tục thực hiện các giải pháp sau:

Thứ nhất, tuyên truyền, phổ biến nội dung hiến pháp; các luật, pháp luật, văn bản ban hành; hướng dẫn, chỉ đạo triển khai công tác PBGDPL gắn với các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh trên địa bàn và những vấn đề dư luận xã hội quan tâm. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin phục vụ hoạt động PBGDPL.

Thứ hai, triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc, toàn diện Luật Phổ biến giáo dục pháp luật, Luật Hòa giải cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác PBGDPL đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

Thứ ba, hướng dẫn, tổ chức có hiệu quả, chất lượng Ngày Pháp luật 9/11/2025 trên địa bàn xã.

Thứ tư, tiếp tục thực tiêu chí chuẩn tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí đánh giá nông thôn mới, đô thị văn minh hiện hành.

Thứ năm, tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật, đa dạng hóa phương thức truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật, nhất là thông qua ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số đồng bộ trong phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý; lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật vào phong trào “học tập số”.

Qua các hoạt động này, xã Đại Đồng tiếp tục khẳng định vị trí, vai trò của pháp luật trong đời sống xã hội, góp phần nâng cao ý thức pháp luật, xây dựng nếp sống văn minh, kỷ cương, từ đó thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và giữ vững an ninh trật tự trên địa bàn sau sáp nhập.

LÊ PHƯỢNG

UBND Xã Đại Đồng

Đa dạng các hình thức tuyên truyền hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam ở khu vực biên giới

Thời gian qua, thiết thực hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam (9/11), các đơn vị thuộc Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng (BĐBP) tỉnh Nghệ An đã tích cực phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương xã, phường cùng các ban, ngành, đoàn thể tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) bằng nhiều hoạt động đa dạng, phong phú. Qua đó, góp phần lan tỏa sâu rộng tinh thần thượng tôn pháp luật cho cán bộ, chiến sĩ và Nhân dân khu vực biên giới, biển đảo.

Đa dạng hình thức, linh hoạt phương pháp tuyên truyền

Để thiết thực hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam, các đơn vị đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, PBGDPL bằng nhiều hình thức linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với đặc điểm của từng địa bàn như: tuyên truyền miệng; tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội; qua các hoạt động văn hóa, văn nghệ, cổ động trực quan; tổ chức tư vấn pháp luật, hòa giải cơ sở.

Cùng với công tác tuyên truyền, các đơn vị còn chú trọng xây dựng môi trường làm



Đồn Biên phòng Mỹ Lý phối hợp với UBND xã Mỹ Lý tổ chức lễ ra quân thực hiện mô hình "Lũy tre giữ đất biên cương" gắn với phát triển kinh tế

việc chính quy, khoa học, duy trì kỷ cương, kỷ luật; thông tin kịp thời tình hình chấp hành pháp luật, kỷ luật trong toàn quân và lực lượng BĐBP. Nhờ đó, nhận thức và hành vi chấp hành pháp luật, kỷ luật của cán bộ, chiến sĩ có nhiều chuyển biến tích cực.

Xác định vai trò của đội ngũ cán bộ chuyên trách trong công tác tuyên truyền, Ban Chỉ huy BĐBP tỉnh đã rà soát, nắm chắc tình hình đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật cả về số lượng và chất lượng (cấp tỉnh có 05 đồng chí, cấp cơ sở 24 đồng chí...). Trên cơ sở đó, đơn vị tổ chức các lớp tập huấn, bồi

dưỡng kiến thức pháp luật; lựa chọn cán bộ có năng lực tham gia các hội thi báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật nhằm trau dồi kỹ năng, phương pháp truyền đạt hiệu quả hơn.

Ban Chỉ huy BĐBP tỉnh cũng thường xuyên chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tham gia các cuộc thi pháp luật do các cấp tổ chức; đồng thời chủ động tham mưu chính quyền địa phương triển khai các cuộc thi tìm hiểu pháp luật rộng rãi trong Nhân dân như: Cuộc thi trực tuyến "Tìm hiểu văn bản pháp luật mới" năm 2025 do UBND tỉnh tổ chức; cuộc thi "Tìm hiểu kiến

thức pháp luật năm 2025” trên Báo Quân đội nhân dân điện tử... Hiện nay, cán bộ, chiến sĩ đơn vị đang tích cực tham gia Cuộc thi trắc nghiệm tương tác trực tuyến tìm hiểu về 80 năm ngày Tổng tuyển cử đầu tiên bầu Quốc hội Việt Nam (06/01/1946 - 06/01/2026) do Ủy Ban Văn hóa và xã hội Quốc hội và Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tổ chức.

Phát huy vai trò nòng cốt của tuổi trẻ BDBP

Một trong những lực lượng nòng cốt, xung kích trong công tác tuyên truyền, PBGDPL là đoàn viên, thanh niên. Thực hiện hướng dẫn của Cục Chính trị BDBP, các đơn vị BDBP tỉnh Nghệ An đã tổ chức nhiều hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam với chủ đề “Thanh niên BDBP thượng tôn pháp luật”.

Các đơn vị căn cứ tình hình thực tế địa bàn để phối hợp tổ chức tọa đàm, tư vấn pháp luật, thi tìm hiểu kiến thức pháp luật, giải đáp thắc mắc; đồng thời đẩy mạnh tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về ý nghĩa của Ngày Pháp luật Việt Nam.

Cấp ủy, chỉ huy các đơn vị cũng chú trọng giáo dục, nâng cao ý thức tự giác học tập và chấp hành pháp luật Nhà nước, kỷ luật Quân đội cho cán bộ, chiến sĩ. Hằng tháng, Ban Chỉ huy BDBP tỉnh Nghệ

An duy trì nghiêm túc “Ngày Pháp luật”, gắn với các hoạt động giáo dục chính trị, sinh hoạt văn hóa - tinh thần, mô hình “Mỗi tuần 1 câu hỏi 1 đáp án”, “Kiểm tra và bổ trợ kiến thức” trực tuyến, cùng “Tổ tư vấn chính trị, pháp luật”. Qua đó, góp phần lan tỏa tinh thần thượng tôn pháp luật trong toàn lực lượng và cộng đồng biên giới.

Lan tỏa tinh thần pháp luật, gắn kết cộng đồng biên giới

Tại tuyến biên giới Việt Nam - Lào, các đơn vị đã tổ chức 752 buổi tuyên truyền tập trung cho hơn 88.590 lượt người; 625 buổi tuyên truyền nhỏ lẻ; 2.622 giờ phát thanh qua hệ thống “Tiếng loa Biên phòng”; treo 120 pano, áp phích; phát 5.000 tờ rơi các loại. Nội dung tuyên truyền tập trung vào Luật Biên giới quốc gia, Luật Biên phòng Việt Nam, Hiệp định Quy chế biên giới Việt Nam - Lào, Nghị định 34/2014/NĐ-CP, Chỉ thị 01/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia...

Ở tuyến biển, các đơn vị phối hợp tuyên truyền Luật Thủy sản năm 2017, Nghị định 71/2015/NĐ-CP, quy định chống khai thác hải sản bất hợp pháp (IUU) cho 2.350 chủ tàu, thuyền trưởng; phát 1.500 tờ rơi, tặng hàng trăm áo phao; ký cam kết không vi

phạm IUU cho 100% phương tiện đánh bắt xa bờ.

BDBP Nghệ An còn phối hợp với ngành Giáo dục tổ chức 70 buổi tuyên truyền pháp luật cho 11.250 học sinh lớp 9 tại các Trường Trung học cơ sở khu vực biên giới; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường triển khai các hoạt động truyền thông phòng, chống IUU tại xã Quỳnh Phú và phường Hoàng Mai thu hút hơn 1.000 người tham gia.

Ngoài các buổi tuyên truyền tập trung, các đơn vị còn lồng ghép tuyên truyền pháp luật trong hoạt động lao động, sản xuất, giúp dân; phát thanh song ngữ (tiếng phổ thông và tiếng dân tộc) nhằm truyền tải thông điệp pháp luật đến mọi người, mọi nhà.

Bên cạnh đó phát huy vai trò 77 đảng viên BDBP chuyển sinh hoạt tạm thời về các chi bộ thôn, bản yếu kém để củng cố hệ thống chính trị cơ sở, đồng thời trực tiếp tuyên truyền, vận động người dân chấp hành nghiêm pháp luật. Bên cạnh đó, 570 đảng viên khác được phân công phụ trách 2.474 hộ gia đình ở khu vực biên giới và ven biển để kịp thời tuyên truyền, PBGDPL cho quần chúng Nhân dân.

Ngoài tuyên truyền trực tiếp, BDBP Nghệ An còn phối hợp với các cơ quan báo chí Trung ương và địa phương đẩy mạnh tuyên truyền trên

báo, đài, cổng thông tin điện tử, fanpage, mạng xã hội về chủ đề pháp luật, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới, biển đảo. Hàng trăm tin, bài, phóng sự, tiểu phẩm truyền hình, phát thanh đã được đăng tải, thu hút hàng nghìn lượt tương tác tích cực.

Việc triển khai nghiêm túc, toàn diện, đa dạng các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam đã trở thành đợt sinh hoạt chính trị - pháp luật sâu rộng trong BDBP tỉnh và Nhân dân khu vực biên giới. Qua đó, giúp cán bộ, chiến sĩ và người dân

khu vực biên giới nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật, góp phần củng cố quốc phòng - an ninh, phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng hệ thống chính trị cơ sở ngày càng vững mạnh.

LÊ THẠCH

Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

Xã Tân Châu - Tỉnh Nghệ An...

(Tiếp theo trang 13)

tai, cháy rừng, dịch bệnh; tập trung triển khai Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2025-2030... Bên cạnh đó, tất cả các mảng công tác đều phải được rà soát, xây dựng lại chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện trong năm 2025 và những năm tiếp theo nên ảnh hưởng đến thời gian triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn của xã, trong đó có công tác PBGDPL.

- Chưa có hướng dẫn cụ thể về việc kiện toàn các Câu lạc bộ, mô hình PBGDPL sau sáp nhập dẫn đến lúng túng trong quá trình thực hiện.

- Ngân sách cấp xã mới sau sáp nhập còn hạn chế, hiện nay chỉ có kinh phí cộng dồn còn lại của 04 xã trước sáp nhập; phần ngân sách cấp huyện cũ phân bổ về xã mới còn chậm, không có hướng dẫn phân bổ cụ thể nên khó khăn trong việc cân đối, bố trí nguồn chi từ ngân sách Nhà nước cho công tác PBGDPL...

Để tạo điều kiện thuận lợi cho UBND cấp xã triển khai có hiệu quả các hoạt động hưởng ứng Ngày pháp luật Việt Nam (09/11) năm 2025 nói riêng và công tác PBGDPL nói chung, dẫn nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật cho cán bộ và Nhân dân trên địa bàn, cần thực hiện các giải pháp sau:

Thứ nhất, kiến nghị Sở Tư pháp sớm tham mưu, trình UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 12/2024/HĐND ngày 12/7/2024 của HĐND tỉnh Nghệ An quy định mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hoà giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Nghệ An, trong đó cần có hướng dẫn cụ thể về nguồn kinh phí, định mức tối thiểu chi cho công tác này ngay từ đầu năm trong Nghị quyết HĐND xã về giao dự toán ngân sách Nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi cho cấp

xã trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

Thứ hai, ban hành hướng dẫn xây dựng các Câu lạc bộ, mô hình PBGDPL của cấp xã sau khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp.

Thứ ba, tổ chức các đợt tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng tuyên truyền PBGDPL; ứng dụng công nghệ thông tin, AI hỗ trợ đội ngũ làm công tác PBGDPL ở cơ sở biên soạn, thiết kế tài liệu PBGDPL phù hợp với tình hình, điều kiện thực tiễn địa phương.

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nói chung và tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam nói riêng góp phần tôn vinh các giá trị, vai trò, ý nghĩa đặc biệt quan trọng của Hiến pháp, pháp luật trong đời sống xã hội, hướng đến xây dựng nhà nước pháp quyền của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân.

Thành công của Đại hội XX là tiền đề góp phần đưa Nghệ An trở thành cực tăng trưởng tầm quốc gia trong kỷ nguyên phát triển mới

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Nghệ An lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025 -2030 đã diễn ra thành công tốt đẹp. Với tinh thần làm việc khẩn trương, nghiêm túc, trách nhiệm cao, Đại hội đã hoàn thành toàn bộ nội dung chương trình đề ra, bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới đủ phẩm chất, năng lực, tâm huyết; thống nhất thông qua Nghị quyết và Chương trình hành động với mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể mang tính đột phá. Thành công của Đại hội là dấu mốc quan trọng, mở ra giai đoạn phát triển mới, khơi dậy khát vọng, niềm tin và ý chí vươn lên mạnh mẽ của toàn Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân tỉnh nhà.

Đại hội của niềm tin, trí tuệ và khát vọng phát triển

Thành công của Đại hội thể hiện trước hết ở sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động. Các văn kiện được chuẩn bị công phu, khoa học, bám sát chỉ đạo của Trung ương, phản ánh đúng thực tiễn, yêu cầu phát triển của địa phương. Đại hội đã thảo luận dân chủ, thẳng thắn, trí tuệ, thông qua Nghị quyết với tầm nhìn xa, tư duy đổi mới, khẳng định quyết tâm đưa Nghệ An trở thành tỉnh khá, cực tăng trưởng tầm quốc gia trong kỷ nguyên phát triển mới, góp phần cùng cả nước hoàn thành mục tiêu phát triển đến năm 2030, hiện thực hóa khát vọng Việt Nam hùng cường vào năm 2045.

Sự hiện diện và phát biểu chỉ đạo sâu sắc của đồng chí

Phan Đình Trạc, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng ban Nội chính Trung ương là nguồn động viên to lớn, thể hiện sự quan tâm đặc biệt của Trung ương đối với tỉnh Nghệ An. Đồng chí nhấn mạnh: “Nghệ An đang đứng trước thời cơ lịch sử để nỗ lực phấn đấu, bứt phá vươn lên trên nhiều lĩnh vực, đạt nhiều kết quả quan trọng, vượt bậc và khá toàn diện, trở thành trung tâm vùng Bắc Trung Bộ và cực tăng trưởng quan trọng của cả nước. Đây vừa là vinh dự, vừa là trách nhiệm lớn lao mà Đảng bộ và Nhân dân tỉnh nhà cần phát huy cao độ trong nhiệm kỳ mới”.

Đại hội đã thể hiện tinh thần “Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đột phá - Phát triển”. Thành công của Đại hội không chỉ nằm ở kết quả bầu cử hay

Nghị quyết được thông qua, mà sâu xa hơn là sự hội tụ niềm tin, trí tuệ và khát vọng phát triển, tạo sức mạnh tinh thần to lớn để toàn tỉnh bước vào chặng đường mới với quyết tâm chính trị cao nhất.

Từ thành công của Đại hội đến hiện thực hóa khát vọng phát triển

Ngay sau Đại hội, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XX đã tổ chức Hội nghị lần thứ nhất để kiện toàn các chức danh lãnh đạo chủ chốt, bảo đảm tính liên tục, ổn định và thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo. Đại hội cũng đã thông qua Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội với các nhóm nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm, thể hiện quyết tâm chính trị cao của toàn Đảng bộ. Theo đó, nhiệm kỳ 2025 - 2030,

Nghệ An tập trung thực hiện 05 nhóm nhiệm vụ trọng tâm về hoàn thiện thể chế, cơ chế vận hành của hệ thống chính trị và các công việc có tính chất đặt nền tảng, tạo điều kiện thúc đẩy sự phát triển; 06 nhóm nhiệm vụ, giải pháp về đổi mới, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Đặc biệt, thực hiện ba đột phá chiến lược, đó là:

- Đột phá về thể chế, với trọng tâm là hoàn thiện cơ chế, chính sách đặc thù phát triển, tháo gỡ điểm nghẽn, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh.

- Đột phá về phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, gắn với triển khai các Nghị quyết mới của Bộ Chính trị về giáo dục, đào tạo, văn hóa và y tế.

- Đột phá về kết cấu hạ tầng, trong đó ưu tiên đầu tư các công trình giao thông chiến lược như đường cao tốc Vinh - Thanh Thủy, Cảng nước sâu Cửa Lò, nâng cấp Cảng hàng không quốc tế Vinh, phát triển hạ tầng số, hạ tầng logistics và đô thị hiện đại.

Song song với đó, tỉnh tiếp tục cụ thể hóa và triển khai thực hiện quyết liệt 10 nhóm nhiệm vụ, giải pháp phát triển trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội; chú trọng phát triển kinh

tế số, kinh tế xanh, kinh tế biển, công nghiệp công nghệ cao, dịch vụ chất lượng cao; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh và chủ quyền biên giới, biển, đảo.

Phát huy kết quả, khơi dậy tiềm năng, tạo bất phá mới

Thành công của Đại hội XX có nền tảng vững chắc từ những kết quả quan trọng của nhiệm kỳ 2020 - 2025. Dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Nghệ An đã đạt được nhiều thành tựu toàn diện: Tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân đạt 8,3 - 8,5%/năm; GRDP bình quân đầu người tăng 1,67 lần; thu hút FDI đạt hơn 4,8 tỷ USD (nằm trong nhóm 10 tỉnh dẫn đầu cả nước); cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực; đời sống Nhân dân được nâng lên rõ rệt.

Hạ tầng kinh tế - xã hội được đầu tư đồng bộ; diện mạo đô thị, nông thôn đổi mới; các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế, an sinh xã hội đạt nhiều kết quả nổi bật. Nghệ An cơ bản hoàn thành mục tiêu xóa nhà tạm, nhà dột nát cho người nghèo trong năm 2025, khẳng định tinh thần nhân văn, vì dân của Đảng bộ tỉnh.

Trong công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, tỉnh đã đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh gọn, hiệu quả; tăng cường kiểm tra, giám

sát, phòng chống tham nhũng, tiêu cực; củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng. Đây là những tiền đề vững chắc để Đảng bộ Nghệ An tiếp tục phát huy vai trò lãnh đạo, tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XX.

Hành động quyết liệt - hiện thực hóa Nghị quyết Đại hội

Trong phát biểu bế mạc Đại hội, Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Đức Trung khẳng định: “Ngay sau Đại hội, các cấp ủy, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cần khẩn trương tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết đến toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân; tạo sự thống nhất cao trong nhận thức, đồng thuận trong hành động, quyết liệt trong triển khai thực hiện”. Tinh thần “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ nguồn lực, rõ kết quả” được quán triệt trong toàn hệ thống chính trị. Các cấp, các ngành đang tập trung xây dựng các chương trình, kế hoạch cụ thể, đưa Nghị quyết vào cuộc sống ngay từ đầu nhiệm kỳ. Đại hội cũng đặt ra yêu cầu cao về tinh thần tiên phong, gương mẫu, sáng tạo của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; đồng thời phát huy vai trò của Nhân dân, doanh nghiệp trong giám sát, phản biện và thực hiện các mục tiêu phát triển.

(Xem tiếp trang 30)

Luật Thanh tra năm 2025: **Thể chế hóa đầy đủ chủ trương, quan điểm chỉ đạo của** **Đảng và Nhà nước, tăng cường minh bạch, nâng cao** **hiệu lực giám sát và bổ sung cơ chế kiểm soát quyền lực**

PHẠM THỊ HIỀN LƯƠNG
Phó Trưởng phòng PCTN, lãng phí,
tiêu cực (IV), Thanh tra tỉnh

Ngày 25 tháng 6 năm 2025, Quốc hội khóa XV đã thông qua Luật Thanh tra số 84/2025/QH15, Luật chính thức có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2025. Luật Thanh tra 2025 là bước tiến quan trọng trong công cuộc hoàn thiện thể chế thanh tra ở Việt Nam, không chỉ kế thừa những thành tựu của Luật Thanh tra năm 2022 mà còn thể chế hóa sâu sắc các quan điểm, chủ trương chỉ đạo của Đảng và Nhà nước, đặc biệt là Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII và XIII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, phòng chống suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và tinh gọn bộ máy, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng, tăng cường minh bạch, siết chặt kiểm soát quyền lực, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước bằng pháp luật.

Trong phạm vi bài viết này, xin được nêu và trao đổi một số vấn đề nổi bật thể hiện việc thể chế hóa đầy đủ chủ trương, quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước, tăng cường minh bạch, nâng cao hiệu lực giám sát và bổ sung cơ chế kiểm soát quyền lực của Luật Thanh tra năm 2025.

Tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả được cụ thể hóa tại Luật Thanh tra năm 2025

Thực hiện Kết luận số 134-KL/TW của Bộ Chính trị về kế hoạch sắp xếp hệ thống cơ quan thanh tra “tinh gọn,

mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả”, Luật đã tiến hành một cuộc “tái cơ cấu” hệ thống các cơ quan thanh tra nhà nước, trong đó, điểm nhấn quan trọng nhất là tổ chức lại hệ thống cơ quan thanh tra theo hai cấp: Trung ương và địa phương (Thanh tra Chính phủ, Thanh tra tỉnh) thay vì duy trì mô hình ba cấp như trước đây (Thanh tra Chính phủ, Thanh tra tỉnh, Thanh tra huyện). Đây được đánh giá là một trong những nội dung cốt lõi được điều chỉnh nhằm đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, đổi mới tổ chức bộ máy nhà nước theo hướng hiện đại,

hiệu lực, hiệu quả. Đồng thời, thống nhất khái niệm “thanh tra”, bỏ phân biệt giữa thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành để đảm bảo sự đồng bộ, tránh chồng chéo hoặc xử lý không nhất quán giữa các cơ quan trong công tác thanh tra, góp phần thể chế hóa quan điểm về thống nhất hệ thống thanh tra. Tại Điều 7 của Luật đã quy định về các cơ quan thanh tra 02 cấp bao gồm ở Trung ương và địa phương đã giảm được số lượng đầu mối tổ chức, hạn chế sự chồng chéo, trùng lặp giữa các cơ quan thanh tra và gắn thanh tra với quản lý

ngành, lĩnh vực theo hướng tăng cường phối hợp, không phân mảnh, giúp phân định rõ chức năng, trách nhiệm từng cấp. Qua đó, thể chế hóa quan điểm chỉ đạo của Đảng về tinh giản bộ máy, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước.

Tăng cường tính minh bạch trong hoạt động thanh tra; nâng cao hiệu lực, hiệu quả giám sát, xử lý sau thanh tra; bổ sung cơ chế kiểm soát quyền lực trong hoạt động thanh tra

Một trong những điểm mới nổi bật của Luật Thanh tra 2025 là việc quy định cụ thể, chặt chẽ hơn về công khai trong hoạt động thanh tra như quy định rõ trách nhiệm công khai kế hoạch thanh tra, kết luận thanh tra và các biện pháp xử lý sau thanh tra. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giám sát hoạt động thanh tra, tạo điều kiện để người dân, doanh nghiệp và báo chí giám sát. Bảo đảm quyền tiếp cận thông tin và quyền giám sát của xã hội đối với hoạt động thanh tra,

góp phần xây dựng nền hành chính phục vụ, liêm chính. Tính minh bạch không chỉ tạo niềm tin trong xã hội mà còn hướng tới mục tiêu phòng ngừa vi phạm, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và củng cố niềm tin của Nhân dân.

Luật Thanh tra 2025 đã có nhiều điểm mới nhằm cụ thể hóa nguyên tắc minh bạch trong từng giai đoạn của hoạt động thanh tra, từ kế hoạch thanh tra⁽¹⁾, trình tự thủ tục, đến xử lý kết luận thanh tra⁽²⁾.

Bên cạnh quy định về tính minh bạch trong hoạt động thanh tra, kiểm soát quyền lực cũng là nguyên tắc cốt lõi trong xây dựng tổ chức và vận hành bộ máy. Luật Thanh tra 2025 thể chế hóa tinh thần chỉ đạo của Trung ương, đã bổ sung các quy định cụ thể về kiểm soát hoạt động của người đứng đầu cơ quan thanh tra, trách nhiệm giải trình, công khai kết quả thanh tra và xử lý sau thanh tra. Kế thừa một số quy định của Luật Thanh tra năm 2022, Luật Thanh tra năm 2025 đã bổ sung và

sửa đổi nhiều quy định nhằm tăng cường tính minh bạch và kiểm soát quyền lực trong hoạt động thanh tra, qua đó góp phần phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong chính cơ quan thanh tra và đối tượng thanh tra.⁽³⁾

Khi có một trong các dấu hiệu vi phạm pháp luật theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Luật Thanh tra⁽⁴⁾, Thanh tra Chính phủ có quyền thanh tra lại các vụ việc đã có kết luận của các cơ quan tiến hành thanh tra. Đây là cơ chế kiểm soát quyền lực, tránh “che chắn sai phạm”, đồng thời thúc đẩy trách nhiệm cá nhân trong từng quyết định thanh tra.

Bên cạnh quy định việc thanh tra lại, Luật Thanh tra 2025 còn quy định về thẩm định dự thảo kết luận thanh tra bắt buộc ở Trung ương và cấp tỉnh. Tại khoản 1 Điều 35 Luật đã quy định dự thảo kết luận thanh tra của Thanh tra Chính phủ, Thanh tra Bộ Quốc phòng, Thanh tra Bộ Công an, Thanh tra Ngân hàng Nhà nước, Thanh tra tỉnh phải được

(1) Khoản 3 Điều 18 quy định “Kế hoạch thanh tra được gửi ngay đến Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp, Thanh tra Chính phủ, cơ quan kiểm toán nhà nước, cơ quan, tổ chức có liên quan và thông báo đến đối tượng thanh tra”.

(2) Khoản 1 Điều 37 quy định. “Chậm nhất 10 ngày kể từ ngày ký ban hành kết luận thanh tra, người ra quyết định thanh tra có trách nhiệm công khai kết luận thanh tra theo hình thức quy định tại điểm b khoản 3 Điều này và một trong các hình thức quy định tại các điểm a, c và d khoản 3 Điều này”.

(3) Điều 4 về nguyên tắc hoạt động thanh tra nhấn mạnh phải tuân theo pháp luật, dân chủ, công khai, khách quan, kịp thời và chính xác

(4) Việc thanh tra lại được thực hiện khi có một trong các dấu hiệu vi phạm pháp luật sau đây:

a) Có vi phạm nghiêm trọng về thẩm quyền ban hành quyết định thanh tra, trình tự, thủ tục trong quá trình tiến hành thanh tra;
b) Có sai lầm trong việc áp dụng pháp luật khi kết luận thanh tra;
c) Nội dung trong kết luận thanh tra không phù hợp với những chứng cứ thu thập được trong quá trình tiến hành thanh tra;
d) Người tiến hành thanh tra cố ý làm sai lệch hồ sơ vụ việc hoặc cố ý kết luận trái pháp luật;
đ) Có dấu hiệu vi phạm pháp luật nghiêm trọng của đối tượng thanh tra nhưng chưa được phát hiện đầy đủ qua thanh tra.

thẩm định trước khi ký ban hành kết luận thanh tra, dự thảo phải được thẩm định để đánh giá tính chính xác, khách quan. Đây là công cụ “kiểm tra nội bộ” nhằm hạn chế sai sót chủ quan, thiên kiến hay lạm quyền từ đoàn thanh tra. Việc thẩm định giúp minh bạch hơn quá trình ra kết luận, đồng thời làm tăng trách nhiệm của người soạn thảo, người thẩm định.

Đồng thời để gia tăng tính minh bạch và kiểm soát quyền lực, Luật Thanh tra 2025 quy định việc giám sát, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra với mục đích theo dõi, xem xét, đánh giá việc chấp hành pháp luật, tuân thủ chuẩn mực đạo đức, quy tắc ứng xử, ý thức kỷ luật và việc thực hiện nhiệm vụ được giao của Trưởng đoàn thanh tra, thành viên Đoàn thanh tra trong thời hạn thanh tra. Cùng với hoạt động giám sát, hoạt động đôn đốc thực hiện kết luận thanh tra cũng được đề cập và đưa vào nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm. Kết luận thanh tra nếu không được thực hiện thì sẽ ảnh hưởng đến vai trò quản lý nhà nước của các cấp, các ngành; đồng thời là điểm nghẽn, là tác nhân của việc không kịp thời phát huy những mặt tích cực, khắc phục, loại bỏ những vấn đề hạn chế, tiêu cực.

Ngoài các phương pháp thanh tra truyền thống, hoạt

động thanh tra trực tuyến, từ xa dựa trên dữ liệu điện tử cũng là điểm nổi bật của Luật Thanh tra 2025. Đây là điểm mới giúp nâng cao hiệu quả, linh hoạt trong hoạt động thanh tra, đồng thời mở ra cơ hội minh bạch hơn khi có thể giám sát, theo dõi qua công nghệ thông tin.

Luật Thanh tra 2025 là bước tiếp quan trọng để thể chế hóa quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước về tăng cường giám sát, kiểm soát quyền lực và minh bạch trong hoạt động quản lý nhà nước. Những điểm mới như bỏ phân biệt loại hình thanh tra, thẩm định kết luận, thanh tra lại, giám sát thực hiện kiến nghị, trách nhiệm cá nhân... hướng tới việc xây dựng một hệ thống thanh tra có trách nhiệm, minh bạch và hiệu quả. Tuy nhiên, hiệu lực thực thi luật phụ thuộc rất lớn vào sự quyết tâm tổ chức thực hiện, năng lực đội ngũ thanh tra, cơ chế phối hợp liên ngành và giám sát của xã hội. Bên cạnh những mặt thuận lợi, trong thời gian tới có nhiều thách thức được đặt ra như: việc thực thi các quy định mới đòi hỏi năng lực thanh tra viên, cơ quan thanh tra phải được nâng cao (về kiến thức pháp luật, kỹ năng điều tra, giám sát, công nghệ thông tin...); yêu cầu công khai, minh bạch có thể gặp nhiều rào cản thực tế (thiếu dữ liệu số hóa,

chậm công bố kết luận, áp dụng chế tài chưa nghiêm...); khó khăn trong phối hợp với các cơ quan có liên quan...

Để Luật Thanh tra 2025 tiếp tục phát huy hiệu quả trên thực tiễn, cần thực hiện một số giải pháp sau:

Thứ nhất, tăng cường tập huấn, phổ biến Luật Thanh tra 2025 cho cán bộ, công chức và Nhân dân.

Thứ hai, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin vào hoạt động thanh tra - xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung, hệ thống quản lý thanh tra điện tử.

Thứ ba, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ thanh tra thông qua đào tạo, sát hạch, tuyển chọn công khai.

Thứ tư, tăng cường phối hợp giữa các cơ quan thanh tra, kiểm toán, điều tra để tránh chồng chéo hoặc bỏ lọt sai phạm.

Sự thành công của Luật Thanh tra 2025 phụ thuộc vào quá trình tổ chức thi hành luật một cách nghiêm túc, bài bản và đồng bộ trên toàn hệ thống. Đây cũng là thách thức lớn đối với Ngành thanh tra trong việc không ngừng tự đổi mới, nâng cao năng lực và đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ thanh tra - để thực sự trở thành “tai mắt” của Đảng, “cánh tay” của Nhà nước trong công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước trong giai đoạn mới.

PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC Ở NGHỆ AN *hành trình không có điểm dừng*

NGUYỄN THỊ QUỲNH NGA

Phó Trưởng phòng Thanh tra, giải quyết
KNTC địa bàn 1, Thanh tra tỉnh

Từ quyết tâm chính trị đến hành động cụ thể

Trong bối cảnh đất nước đang bước vào giai đoạn phát triển mới, xây dựng và hoàn thiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, tỉnh Nghệ An - quê hương Chủ tịch Hồ Chí Minh - đang chuyển mình mạnh mẽ trên mọi lĩnh vực. Cùng với sự năng động trong phát triển kinh tế - xã hội, công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tiếp tục được Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh xác định là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, liên tục, gắn với xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Quán triệt sâu sắc tinh thần chỉ đạo của Cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Nghệ An kiên định phương châm “không có vùng cấm, không có ngoại lệ, bất kể người đó là ai” trong đấu tranh chống tham nhũng. Tinh thần ấy không chỉ là khẩu hiệu, mà đã trở thành hành động cụ thể, thiết thực, lan tỏa trong từng cơ quan, tổ chức và mỗi cán bộ, đảng viên.

“Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là cuộc đấu tranh không khoan nhượng, đòi hỏi phải kiên trì, kiên quyết, liên tục, bền bỉ - như gọt giũa viên ngọc cho đến khi thật trong sáng.” (Cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng)

Kiên trì, bài bản, quyết liệt trong từng bước đi

1. Phòng ngừa là then chốt

Phòng ngừa luôn là “gốc rễ” của mọi thành công trong công cuộc phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Tỉnh Nghệ An xác định không chỉ xử lý khi vi phạm đã xảy ra, mà quan trọng hơn là xây dựng “hàng rào liêm chính” từ sớm, từ xa để tham nhũng không có cơ hội nảy sinh.

Giai đoạn 2020-2025, toàn tỉnh đã ban hành hơn 1.200 văn bản để cụ thể hóa và triển khai Luật Phòng, chống tham nhũng; trong đó, Thanh tra tỉnh đóng vai trò nòng cốt, tham mưu các quyết định, kế hoạch, công văn chỉ đạo, đồng thời phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Công an, Viện Kiểm sát trong phát hiện, xử lý dấu hiệu vi phạm.

Công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng được đẩy mạnh sâu rộng, với gần 200

nghìn lượt cán bộ, công chức, viên chức được bồi dưỡng, nâng cao nhận thức. Song hành với đó là 1.557 cuộc thanh tra hành chính, 475 cuộc thanh tra công vụ và thanh tra trách nhiệm người đứng đầu, giúp phát hiện, chấn chỉnh, xử lý kịp thời những biểu hiện lạm quyền, buông lỏng quản lý.

Các giải pháp công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ, xây dựng, rà soát định mức, tiêu chuẩn, chế độ, thực hiện quy tắc ứng xử và kiểm soát xung đột lợi ích được thực hiện đồng bộ ở tất cả các cấp, góp phần siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính. Việc chuyển đổi vị trí công tác của hơn 3.500 cán bộ, công chức được thực hiện đúng nguyên tắc, phù hợp thực tiễn, thể hiện quyết tâm “phòng bệnh hơn chữa bệnh” trong công tác cán bộ.

Đặc biệt, Nghệ An chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách thủ tục

hành chính, thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt, vừa tiết kiệm thời gian, chi phí cho người dân, vừa hạn chế tiếp xúc trực tiếp - môi trường dễ phát sinh tiêu cực. Bên cạnh đó, việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn được triển khai bài bản, với 100% cán bộ, công chức kê khai và công khai bản kê đúng quy định, khẳng định tính minh bạch và trách nhiệm giải trình của đội ngũ công vụ; xác minh tài sản, thu nhập 78 người tại 10 đơn vị giúp phát hiện, ngăn ngừa kịp thời các biểu hiện kê khai không trung thực, đồng thời nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật và răn đe vi phạm.

Từng văn bản, từng cuộc thanh tra, từng buổi tuyên truyền, từng bản kê khai tài sản... đều là một viên gạch nhỏ góp phần xây nên bức tường vững chắc của liêm chính và niềm tin. Bởi hơn ai hết, tỉnh Nghệ An hiểu rằng: phòng ngừa tốt chính là hình thức đấu tranh cao nhất, hiệu quả nhất - để tham nhũng không thể xảy ra, để niềm tin của Nhân dân luôn được giữ vững.

2. Phát hiện là đột phá

Nếu phòng ngừa là “lá chắn” thì phát hiện chính là “mũi nhọn” trong cuộc chiến phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Trong nhiệm kỳ qua, công tác phát hiện tham nhũng ở Nghệ An đã có bước chuyển rõ nét, khẳng định tinh thần

thượng tôn pháp luật, mọi sai phạm đều bị đưa ra ánh sáng:

Giai đoạn 2020-2025, toàn ngành thanh tra đã thực hiện 1.557 cuộc thanh tra hành chính và 5.286 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành; kiến nghị xử lý số tiền hơn 400 tỷ đồng và hơn 480 ha đất; kiến nghị xử lý hành chính 431 tổ chức và 1.623 cá nhân có sai phạm.

Toàn tỉnh đã tiếp 28.812 lượt với 30.587 công dân đến khiếu nại, tố cáo và kiến nghị, phản ánh, giảm 4,1% so với nhiệm kỳ trước; tiếp nhận 43.162 đơn thư các loại, tăng 20% so với nhiệm kỳ trước; giải quyết xong 1.560/1.601 vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, đạt tỷ lệ 97,4%; qua giải quyết khiếu nại đã bảo vệ quyền lợi cho 42 cá nhân, kiến nghị xử lý hành chính 75 cá nhân có sai phạm (trong đó có 63 cán bộ, công chức). Qua thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo chuyển cơ quan điều tra 21 vụ việc.

Toàn tỉnh đã phát hiện 100 vụ án tham nhũng với 386 đối tượng liên quan, tổng giá trị tài sản tham nhũng hơn 92,7 tỷ đồng; trong đó, các cơ quan điều tra đã khởi tố 92 vụ/316 bị can, truy tố 82 vụ/278 bị can và đưa ra xét xử 82 vụ/278 bị cáo.

Đằng sau những con số ấy là sự vào cuộc đồng bộ, nhịp nhàng giữa các cơ quan trong khối nội chính, giữa thanh tra - công an - kiểm sát - tòa án, tạo

thành “chuỗi khép kín” trong phát hiện và xử lý vi phạm

3. Xử lý nghiêm minh - điểm nhấn của niềm tin và kỷ cương

Nếu phát hiện là bước mở đường, thì xử lý nghiêm minh chính là minh chứng cho bản lĩnh và khí phách của một chính quyền liêm chính, kỷ cương. Nghệ An không dừng lại ở việc “tìm ra” tham nhũng, mà quan trọng hơn là xử lý đến cùng, lấy công lý và kỷ luật làm thước đo cho sự trong sạch của bộ máy.

Trong quá trình đấu tranh, các cơ quan tố tụng của tỉnh kiên trì thực hiện phương châm “làm rõ - làm nhanh - làm nghiêm”, bảo đảm mọi hành vi vi phạm đều được xử lý công khai, minh bạch. Nhiều vụ án lớn được điều tra, truy tố, xét xử nghiêm khắc, thể hiện rõ tinh thần “không có vùng cấm, không có ngoại lệ”, qua đó củng cố niềm tin của Nhân dân, khẳng định sức mạnh của pháp luật và kỷ cương hành chính.

Giai đoạn 2020-2025, thông qua công tác thanh tra đã thu hồi hơn 200 tỷ đồng và hơn 154 ha đất; xử phạt vi phạm hành chính hơn 50 tỷ đồng; xử lý khác hơn 100 tỷ đồng. Qua xét xử các vụ án tham nhũng, nhiều hành vi phạm tội đã phải trả giá bằng các bản án nghiêm khắc, tỷ lệ thu hồi tài sản đạt 76,561% (62,6 tỷ đồng) - một con số

thể hiện quyết tâm thực chất, không hình thức.

Nghệ An cũng đặc biệt coi trọng xử lý trách nhiệm người đứng đầu, xem đây là khâu mấu chốt để ngăn ngừa tái diễn. Việc kiểm điểm, kỷ luật những người thiếu trách nhiệm trong quản lý đã gửi đi thông điệp rõ ràng: mọi vị trí quyền lực đều gắn với trách nhiệm, và không ai được phép “đứng ngoài cuộc” khi để xảy ra tham nhũng trong đơn vị mình.

Xây dựng văn hóa liêm chính trong đội ngũ cán bộ

Nếu coi phòng, chống tham nhũng là “cuộc chiến”, thì văn hóa liêm chính chính là “lá chắn” bền vững nhất. Bởi hơn bất kỳ quy định nào, đạo đức công vụ, danh dự của người cán bộ mới là hàng rào kiên cố nhất chống lại cám dỗ và sai phạm.

Trong bối cảnh chính quyền địa phương hai cấp đang được tổ chức tinh gọn, rõ thẩm quyền, tăng tính tự chủ và trách nhiệm, việc xây dựng đội ngũ cán bộ “vừa hồng, vừa chuyên” càng trở nên cấp bách. Chính quyền địa phương hai cấp không chỉ là sự đổi mới mô hình tổ chức, mà còn là phép thử về bản lĩnh, đạo đức và tinh thần phục vụ Nhân dân của mỗi công chức, viên chức. Bởi thế, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực không chỉ là nhiệm vụ của riêng ngành thanh tra, mà là trách nhiệm chung của cả hệ thống chính

trị, của từng người đứng đầu các cơ quan, đơn vị.

Lan tỏa niềm tin - kiến tạo sự trong sạch và phát triển bền vững

Thành công trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở tỉnh Nghệ An thời gian qua không chỉ thể hiện ở con số sai phạm được phát hiện, số tiền được thu hồi, mà quan trọng hơn, là niềm tin của Nhân dân được củng cố, niềm tự hào về sự liêm chính của chính quyền được nhân lên.

Các cấp ủy, chính quyền đã phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc, báo chí, Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, coi đây là “tai mắt” của xã hội trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Các phong trào thi đua, các mô hình “cơ quan, đơn vị không có tham nhũng, tiêu cực” được triển khai thực chất, trở thành động lực khích lệ mỗi tập thể, cá nhân phấn đấu rèn luyện, cống hiến.

Hành trình này chắc chắn còn dài, bởi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực là “giặc nội xâm” - tinh vi, phức tạp, khó lường. Nhưng với sự lãnh đạo quyết liệt của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; với sự vào cuộc đồng bộ của các cơ quan, đơn vị; với bản lĩnh, đạo đức và khát vọng cống hiến của đội ngũ cán bộ, đảng viên, tỉnh Nghệ An hoàn toàn có quyền tin tưởng vào một bộ máy công quyền ngày

càng trong sạch, vững mạnh, phụng sự Nhân dân.

Hành trình không có điểm dừng

Phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực không phải là chiến dịch nhất thời, mà là một hành trình lâu dài, kiên định, hành trình của niềm tin và trách nhiệm, của bản lĩnh và đạo đức công vụ. Mỗi kết quả đạt được hôm nay chính là nền móng cho niềm tin của ngày mai.

Nghệ An - quê hương của những giá trị cách mạng, của khát vọng vươn lên - sẽ tiếp tục kiên trì con đường ấy để “*chính quyền của dân, do dân, vì dân*” không chỉ là khẩu hiệu, mà là hiện thực sinh động trong từng quyết định, từng hành động, từng việc làm chân chính của công chức. Và để mỗi cán bộ, đảng viên tự nhắc mình mỗi ngày:

“Giữ trong sạch cho Đảng, vững niềm tin cho dân - đó là sứ mệnh, là danh dự và cũng là niềm tự hào lớn nhất của người công bộc của Nhân dân.”

Với phương châm “*Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đổi mới - Phát triển*” và quyết tâm chính trị cao, công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực sẽ tiếp tục được phát huy mạnh mẽ, trở thành công cụ sắc bén trong xây dựng Đảng, giữ vững kỷ cương, kỷ luật, củng cố niềm tin của Nhân dân.

Thực tiễn công tác quản lý Nhà nước về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Nghệ An

Xử lý vi phạm hành chính là công cụ quan trọng trong hoạt động quản lý của Nhà nước để đảm bảo kỷ cương pháp luật, kỷ luật hành chính, ổn định trật tự xã hội và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức. Trong những năm qua, xử lý vi phạm hành chính là một trong những nhiệm vụ được tỉnh Nghệ An quan tâm thực hiện nhằm góp phần nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân trên địa bàn tỉnh, xây dựng và hình thành thói quen, văn hóa “thượng tôn pháp luật”.

Để triển khai thực hiện hiệu quả công tác quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính, UBND tỉnh Nghệ An ban hành Quyết định số 07/2025/QĐ-UBND ngày 31/3/2025 ban hành Quy chế phối hợp trong công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính (XLVPHC) trên địa bàn tỉnh Nghệ An và Công văn số 4667/UBND-NC ngày 27/5/2025 triển khai các Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025, số 93/2025/NĐ-CP ngày 26/4/2025 của Chính phủ và Quyết định về Quy chế phối hợp trong công tác XLVPHC. Đây là cơ sở pháp lý quan trọng để các sở, ban, ngành, địa phương phối hợp rõ ràng hơn trong phát hiện, xử lý, báo cáo và lưu trữ hồ sơ vi phạm.

Ngày 25/6/2025, UBND tỉnh Nghệ An đã ban hành Công văn số 5978/UBND-NC triển khai thực hiện hướng dẫn của Bộ Tư pháp về các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực XLVPHC



Sở Tư pháp tổ chức Hội nghị triển khai các VBPL mới và tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ về XLVPHC khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp trên địa bàn tỉnh

khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp nhằm chỉ đạo và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc liên quan đến công tác quản lý XLVPHC, xử phạt và áp dụng các biện pháp XLVPHC khi chấm dứt hoạt động của UBND cấp huyện, bàn giao, lưu trữ, bảo quản hồ sơ công việc xử lý vi phạm hành chính, đảm bảo công tác quản lý nhà nước về XLVPHC được xuyên suốt, đồng bộ.

Đồng thời, ngày 17/9/2025, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 769/KH-UBND triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật XLVPHC, trong đó chỉ đạo Sở Tư pháp tổ chức Hội nghị quán triệt việc thi hành Luật, tập huấn chuyên sâu và bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ về XLVPHC cho cán bộ lãnh đạo chủ chốt, cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý

công tác thi hành pháp luật về XLVPHC thuộc các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp xã, các cơ quan, đơn vị của HĐND, UBND và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

10 tháng đầu năm 2025, dưới sự chỉ đạo của UBND tỉnh và thực hiện nhiệm vụ tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của pháp luật, Sở Tư pháp tổ chức 05 cuộc Hội nghị triển khai các văn bản pháp luật mới và tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ về xử lý VPHC khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp trên địa bàn tỉnh cho các thành phần: Đại diện lãnh đạo, trưởng phòng chuyên môn nghiệp vụ (tương đương) và chuyên viên làm công tác xử lý VPHC tại các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; cấp xã: đại diện Lãnh đạo UBND, đại diện Lãnh đạo Văn phòng HĐND-UBND, các phòng chuyên môn, Trưởng Công an xã, Công chức Văn phòng HĐND-UBND được phân công nhiệm vụ quản lý xử lý VPHC tại 75 xã, phường.

Tại địa phương, 130 đơn vị cấp xã đang tích cực triển khai, ban hành Kế hoạch, văn bản hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện Quyết định số 1688/QĐ-TTg ngày 05/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 769/KH-UBND ngày 17/9/2025 của UBND tỉnh và xây dựng kế hoạch công tác quản lý Nhà nước về thi hành pháp luật XLVPHC trên địa bàn.

Trên cơ sở tổng hợp số liệu báo cáo, tình hình VPHC trên địa bàn tỉnh tính từ ngày 01/01/2025 đến ngày 14/9/2025: Tổng số vụ bị XLVPHC: 4.150 vụ, tổng số vụ vi phạm chuyển cơ quan tiến hành tố tụng xem xét, truy cứu trách nhiệm hình sự: 43 vụ, tổng số đối tượng bị xử phạt: 4.611 đối tượng, tổng số quyết định xử phạt vi phạm hành chính: 4.587 quyết định, tổng số tiền thu từ xử phạt VPHC: 27.693.033.624 đồng; tình hình áp dụng các biện pháp xử lý hành chính: Tổng số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị: 226 đối tượng, tổng số đối tượng bị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính: 216 đối tượng (trong đó: Tổng số đối tượng bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn: 32 đối tượng, tổng số đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng: 05 đối tượng, tổng số đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc: 06 đối tượng, tổng số đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: 173 đối tượng).

Nhìn chung, công tác XLVPHC trên địa bàn tỉnh Nghệ An từng bước đi vào nề nếp, các vụ việc vi phạm xảy ra được phát hiện và xử lý kịp thời; trình tự, thủ tục xử phạt đảm bảo đúng quy định của pháp luật, xử phạt đúng người, đúng hành vi vi phạm đáp ứng

yêu cầu quản lý nhà nước. Việc XLVPHC trong thời gian qua đã góp phần quan trọng trong việc bảo đảm an ninh trật tự an toàn xã hội, phát triển kinh tế địa phương.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về XLVPHC trên địa bàn tỉnh thời gian qua vẫn còn những hạn chế, bất cập như:

Việc lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ, chính quyền, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương chưa được thực hiện thường xuyên, chưa phân công nhiệm vụ cụ thể cho các công chức, cho rằng đây là nhiệm vụ của công chức pháp chế, tư pháp; công tác đấu tranh, phòng ngừa, phát hiện, xử lý vi phạm chưa kịp thời, triệt để và nghiêm minh.

Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong tham mưu quản lý nhà nước về công tác thi hành pháp luật về XLVPHC tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, còn thiếu về số lượng, chưa có tính kế thừa, thường xuyên được điều động, luân chuyển đến nhiều đến vị trí khác trong khi khối lượng nhiệm vụ ngày càng nhiều và phức tạp nên ảnh hưởng đến chất lượng, năng lực, trình độ chuyên môn trong tham mưu thực hiện nhiệm vụ.

Công tác phối hợp trong kiểm tra, xử lý các vụ việc VPHC chưa thực sự chặt chẽ,

thường xuyên, đôi lúc thiếu tính thống nhất, đồng bộ, còn kéo dài về thời gian nên khi tham mưu ban hành quyết định xử phạt VPHC thì đã hết thời hạn, thời hiệu. Việc phối hợp trong tổ chức thi hành quyết định xử phạt VPHC, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả chưa đảm bảo.

Để tăng cường trách nhiệm của các cấp, các ngành, đồng thời nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về XLVPHC đối với mọi tầng lớp Nhân dân, cần thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm như sau:

Thứ nhất, cấp ủy đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương cần tăng cường công

tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, xử lý kịp thời người có thẩm quyền vi phạm những hành vi bị nghiêm cấm trong thi hành pháp luật về XLVPHC theo quy định.

Thứ hai, tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ chuyên sâu về XLVPHC cho cán bộ, công chức, viên chức, người có thẩm quyền trong thi hành pháp luật về XLVPHC thuộc các sở, ngành, UBND cấp xã. Đưa công tác XLVPHC vào tiêu chí đánh giá, thi đua của cán bộ, công chức, viên chức liên quan để nâng cao trách nhiệm quản lý và thực thi.

Thứ ba, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin,

chuyển đổi số vào công tác thi hành pháp luật về XLVPHC; tập trung triển khai xây dựng Cơ sở dữ liệu điện tử về XLVPHC trên địa bàn tỉnh và hướng tới tích hợp vào Cơ sở dữ liệu Quốc gia về XLVPHC và Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư.

Triển khai đồng bộ, hợp lý những nhiệm vụ, giải pháp nêu trên đảm bảo cho công tác quản lý Nhà nước về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh phát huy hiệu quả, thực sự trở thành “cánh tay nối dài” mạnh mẽ để giữ gìn pháp luật, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

HOÀNG THỊ QUỲNH TRANG

Sở Tư pháp

Thành công của Đại hội XX...

(Tiếp theo trang 21)

Trong bối cảnh thiên tai, biến đổi khí hậu và tình hình kinh tế thế giới còn nhiều bất ổn, Đại hội kêu gọi toàn thể cán bộ, đảng viên, lực lượng vũ trang, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân toàn tỉnh phát huy truyền thống cách mạng, tinh thần tự lực, tự cường, khát vọng vươn lên mạnh mẽ, đoàn kết một lòng đưa Nghệ An phát triển nhanh, bền vững, toàn diện.

Niềm tin và kỳ vọng vào một chặng đường mới

Đại hội XX của Đảng bộ tỉnh Nghệ An không chỉ là sự kiện chính trị trọng đại mà còn là điểm khởi đầu cho một hành trình phát triển mới, tự tin, chủ động, sáng tạo. Thành công của Đại hội là sự kết tinh của truyền thống và khát vọng, của niềm tin và hành động; là động lực tinh thần to lớn để Đảng bộ và Nhân dân toàn tỉnh vững bước trên con đường thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Với tầm nhìn chiến lược, quyết tâm chính trị cao, sự đồng lòng của toàn hệ thống chính trị và Nhân dân, Nghệ An đang hội tụ đầy đủ các yếu tố để bứt phá, trở thành “cực tăng trưởng tầm quốc gia”, góp phần cùng cả nước hiện thực hóa khát vọng Việt Nam hùng cường, thịnh vượng vào năm 2045.

VÕ ĐỨC

Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

Những nội dung quan trọng của Luật Nhà giáo năm 2025

Xuyên suốt chặng đường phát triển theo chiều dài lịch sử của đất nước, Đảng và Nhà nước ta luôn khẳng định sự quan tâm sâu sắc, kịp thời, liên tục đối với đội ngũ nhà giáo. Các chỉ thị, nghị quyết của Đảng luôn khẳng định tầm quan trọng, vai trò quyết định của đội ngũ nhà giáo đối với nâng cao chất lượng giáo dục, bên cạnh đó Hiến pháp năm 2013 đã khẳng định “phát triển giáo dục là quốc sách hàng đầu nhằm nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài”. Xuất phát từ vị trí, vai trò và tầm quan trọng của nhà giáo trong hệ thống giáo dục, tại kỳ họp thứ 9 ngày 16/6/2025, Quốc hội khóa XV đã thông qua Luật Nhà giáo (gọi tắt là Luật), đạo luật chuyên ngành ghi nhận đầy đủ về vị trí pháp lý, quyền, nghĩa vụ và các chế độ, chính sách dành cho đội ngũ nhà giáo.

Luật gồm 09 Chương và 42 Điều, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2026, trong đó có nhiều nội dung quan trọng, khẳng định chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước trong việc nâng cao chất lượng giáo dục.

Thứ nhất, khẳng định vị thế, vai trò của nhà giáo

Tại Điều 3 của Luật đã quy định cụ thể về vị trí, vai trò của nhà giáo, cụ thể: Nhà giáo là lực lượng nòng cốt của ngành giáo dục, có vị thế quan trọng trong xã hội, được tôn trọng, bảo vệ, tôn vinh.

Nhà giáo có vai trò quyết định trong việc bảo đảm chất lượng giáo dục; có vai trò quan trọng trong việc xây dựng nguồn nhân lực, xây dựng xã hội học tập, xã hội số và xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

Thứ hai, quy định chức danh, chuẩn nghề nghiệp nhà giáo

Chương III (các Điều 12, 13) của Luật quy định cụ thể về chức danh, chuẩn nghề nghiệp nhà giáo, hợp nhất hai hệ thống tiêu chuẩn (chức danh nghề nghiệp và chuẩn nghề nghiệp) thành một hệ thống chức danh được thể hiện bằng trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo trong từng cấp học, trình độ đào tạo và được xác định theo yêu cầu của hoạt động nghề nghiệp trong từng cấp học, trình độ đào tạo.

Chuẩn nghề nghiệp nhà giáo là hệ thống các tiêu chuẩn theo từng chức danh nhà giáo, bao gồm tiêu chuẩn về đạo đức nhà giáo; tiêu chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng; tiêu chuẩn năng lực chuyên môn, nghiệp vụ. Và để cụ thể hóa tiêu chuẩn nghề nghiệp nhà giáo trong các lĩnh vực, Luật giao Bộ trưởng các ngành giáo dục, công an, quốc phòng quy định chi tiết

chuẩn nghề nghiệp nhà giáo thuộc thẩm quyền quản lý.

Thứ ba, về chính sách tiền lương đối với nhà giáo

Cùng với việc khẳng định vị trí, vai trò của nhà giáo, đồng thời để ghi nhận sự đóng góp của nhà giáo, tại Điều 23, Luật quy định cụ thể tiền lương nhà giáo được xếp cao nhất trong hệ thống thang bậc lương hành chính sự nghiệp. Đây là chính sách mới thể hiện sự ghi nhận vai trò, vị thế và tầm quan trọng của nhà giáo đối với lĩnh vực giáo dục nói riêng và sự phát triển đất nước nói chung.

Về phụ cấp ưu đãi nghề và phụ cấp khác theo tính chất công việc, theo vùng theo quy định của pháp luật. Bên cạnh đó, đối với nhà giáo công tác tại cấp học mầm non, ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo và vùng có điều kiện kinh tế - xã

hội đặc biệt khó khăn, trường chuyên biệt; nhà giáo thực hiện giáo dục hòa nhập; nhà giáo ở một số ngành, nghề đặc thù được hưởng chế độ tiền lương và phụ cấp cao hơn so với nhà giáo làm việc trong điều kiện bình thường.

Thứ tư, về chính sách hỗ trợ, thu hút, trọng dụng đối với nhà giáo

Bên cạnh chính sách tiền lương, Luật quy định cụ thể các chế độ, chính sách khác đối với nhà giáo như: Chính sách hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng; hỗ trợ chăm sóc sức khỏe định kỳ, chăm sóc sức khỏe nghề nghiệp; chính sách thu hút, trọng dụng đối với giáo viên.

Đặc biệt, để đảm bảo sự công bằng và tiếp tục thu hút nguồn nhân lực chất lượng, đồng thời tạo điều kiện cho đội ngũ nhà giáo công tác ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; nhà giáo dạy trường chuyên biệt... Luật quy định nhà giáo được thuê nhà ở công vụ theo quy định của pháp luật về nhà ở hoặc được bảo đảm chỗ ở tập thể khi đến công tác tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Trường hợp không bố trí được chỗ ở tập thể hoặc nhà ở công vụ thì được hỗ trợ tiền thuê nhà ở theo mức hỗ trợ thuê nhà

ở công vụ theo quy định của pháp luật.

Để cụ thể hóa chế độ, chính sách đãi ngộ đối với đội ngũ nhà giáo, Luật giao Chính phủ quy định chi tiết nội dung trên.

Thứ năm, về đạo đức nghề nghiệp nhà giáo

Có thể khẳng định, ngoài chuyên môn, nghiệp vụ thì đạo đức nghề nghiệp nhà giáo đóng vai trò quan trọng trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, ảnh hưởng trực tiếp đến người học và xã hội. Quy định về đạo đức nhà giáo là cơ sở để các nhà giáo nỗ lực rèn luyện phù hợp với nghề dạy học được xã hội tôn vinh, đồng thời là một trong những thước đo, cơ sở để đánh giá, xếp loại, giám sát nhà giáo nhằm xây dựng đội ngũ nhà giáo có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất và lương tâm nghề nghiệp trong sáng, là tấm gương cho người học noi theo.

Đây cũng là lần đầu tiên vấn đề đạo đức nghề nghiệp nhà giáo được luật hóa gắn liền với các quy tắc ứng xử cụ thể trong tổng thể mối quan hệ với người học, đồng nghiệp, gia đình và xã hội. Luật cũng quy định cụ thể về quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm và những việc nhà giáo không được làm.

Thứ sáu, về tuyển dụng, sử dụng nhà giáo

Đối với lĩnh vực giáo dục và đào tạo, Luật giao quyền chủ động cho ngành giáo dục trong tuyển dụng, sử dụng nhà giáo. Trong đó, thống nhất

giao thẩm quyền cho ngành giáo dục chủ động trong tuyển dụng nhà giáo, phân cấp thẩm quyền tuyển dụng cho người đứng đầu cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập được tự chủ tuyển dụng nhà giáo.

Việc giao thẩm quyền cho ngành giáo dục trong tuyển dụng, sử dụng nhà giáo là bước ngoặt quan trọng trong công tác nhân sự, tạo tính chủ động về phân bổ đội ngũ nhà giáo đồng đều giữa các cấp học, tránh tình trạng vừa thừa, vừa thiếu trong thời gian qua. Luật quy định cụ thể Bộ Giáo dục và Đào tạo là cơ quan chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng chiến lược, đề án, kế hoạch phát triển, tổng biên chế đội ngũ nhà giáo thuộc thẩm quyền quản lý trình cấp có thẩm quyền quyết định.

Thứ bảy, về chính sách tôn vinh, khen thưởng, kỷ luật và xử lý vi phạm và cơ chế bảo vệ đối với nhà giáo

Cùng với việc quy định các chế độ đãi ngộ, chế độ chính sách tiền lương, chính sách tuyển dụng, Luật quy định về sự tôn vinh, khen thưởng, kỷ luật và xử lý vi phạm. Trong đó, nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục đủ tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật thì được Nhà nước phong tặng
(Xem tiếp trang 35)

Một số nội dung cơ bản của Luật Tư pháp người chưa thành niên

Luật Tư pháp người chưa thành niên được Quốc hội Khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 8, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2026. Luật gồm 10 Chương, 179 Điều với nhiều chính sách thể hiện tính nhân văn, tiến bộ, vừa bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người chưa thành niên phạm tội, vừa bảo đảm tính nghiêm minh, công bằng của pháp luật.

Luật Tư pháp người chưa thành niên được ban hành đã thể chế hóa đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng về “phát triển hệ thống tư pháp thân thiện và bảo vệ trẻ em”; cụ thể hóa quy định của Hiến pháp năm 2013⁽¹⁾; thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về Quyền trẻ em mà Việt Nam là thành viên. Đặc biệt, đáp ứng yêu cầu Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Luật gồm các nội dung chính cụ thể như sau:

Thứ nhất, Luật Tư pháp người chưa thành niên thể hiện tính nhân đạo, nhân văn sâu sắc

Xuất phát từ những đặc điểm tâm, sinh lý và các yếu tố tác động tới quá trình phạm tội của người chưa thành niên

cũng như thể hiện tính nhân đạo, nhân văn, Luật Tư pháp người chưa thành niên đã quy định 16 nguyên tắc cơ bản sau để bảo vệ người chưa thành niên trong tư pháp hình sự, bao gồm: Bảo đảm lợi ích tốt nhất của người chưa thành niên (Điều 5); bảo đảm thủ tục tố tụng thân thiện (Điều 6); đối xử bình đẳng (Điều 7); quyền được thông tin đầy đủ, kịp thời (Điều 8); bảo đảm có người đại diện (Điều 9); giải quyết nhanh chóng, kịp thời (Điều 10); ưu tiên áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng (Điều 11); áp dụng hình phạt (Điều 12); bảo đảm giữ bí mật cá nhân (Điều 13); quyền bào chữa, quyền được trợ giúp pháp lý, phiên dịch (Điều 14); hạn chế tối đa việc áp dụng biện pháp ngăn chặn, biện pháp cưỡng chế (Điều 15); chuyên môn hóa trong hoạt động tư pháp người chưa thành niên (Điều 16); bảo đảm và tôn trọng quyền tham

gia, trình bày ý kiến (Điều 17); bảo đảm hiệu lực của quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng (Điều 18); bảo đảm việc thi hành biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng, chấp hành án phạt tù phù hợp (Điều 19); hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng (Điều 20).

Thứ hai, quy định về các biện pháp xử lý chuyển hướng đối với người chưa thành niên phạm tội

Tại khoản 8, Điều 3 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định: “*Biện pháp xử lý chuyển hướng là biện pháp giám sát, giáo dục, phòng ngừa áp dụng đối với người chưa thành niên phạm tội, bao gồm các biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng và biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng.*”

Hiện nay, Bộ luật Hình sự 2015 điều chỉnh các quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội.⁽²⁾ Trên cơ sở kế thừa, phát

(1) Khoản 1, Điều 37 Hiến pháp năm 2013 quy định: “*Trẻ em được Nhà nước, gia đình và xã hội bảo vệ, chăm sóc và giáo dục; được tham gia vào các vấn đề về trẻ em. Nghiêm cấm xâm hại, hành hạ, ngược đãi, bỏ mặc, lạm dụng, bóc lột sức lao động và những hành vi khác vi phạm quyền trẻ em.*”

(2) Kể từ ngày 01/01/2026, Luật Tư pháp người chưa thành niên chính thức có hiệu lực thi hành điều chỉnh các quy định liên quan đến người dưới 18 tuổi phạm tội.

triển các biện pháp giám sát, giáo dục được quy định tại Bộ luật Hình sự, Điều 36 Luật Tư pháp người chưa thành niên đã quy định về 12 biện pháp xử lý chuyển hướng đối với người chưa thành niên phạm tội, bao gồm: Khiển trách; xin lỗi bị hại; bồi thường thiệt hại; giáo dục tại xã, phường; quản thúc tại gia đình; hạn chế khung giờ đi lại; cấm tiếp xúc với người có nguy cơ dẫn đến người chưa thành niên phạm tội mới; cấm đến địa điểm có nguy cơ dẫn đến người chưa thành niên phạm tội mới; tham gia chương trình học tập, dạy nghề; tham gia điều trị hoặc tư vấn tâm lý; thực hiện công việc phục vụ cộng đồng; giáo dục tại trường giáo dưỡng.

Đồng thời, Luật cũng quy định các trường hợp áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng (Điều 37), trường hợp không được áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng (Điều 38) và điều kiện được áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng (Điều 39) đối với người chưa thành niên phạm tội để các quy định vừa mang tính nhân văn nhưng cũng đảm bảo sự nghiêm minh trong công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật.

Thứ ba, quy định các biện pháp ngăn chặn, cưỡng chế đối với người chưa thành niên bị buộc tội

Điều 135, Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định 10 biện pháp ngăn chặn

áp dụng đối với người chưa thành niên, bao gồm: Giữ người trong trường hợp khẩn cấp; bắt người theo các trường hợp quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự; tạm giữ; tạm giam; giám sát điện tử; giám sát bởi người đại diện; bảo lĩnh; đặt tiền để bảo đảm; cấm đi khỏi nơi cư trú; tạm hoãn xuất cảnh.

Bên cạnh đó, Luật cũng quy định 03 biện pháp cưỡng chế áp dụng đối với người chưa thành niên, bao gồm: Áp giải, dẫn giải; kê biên tài sản; phong tỏa tài khoản.

Việc đổi mới các biện pháp ngăn chặn, cưỡng chế đối với người chưa thành niên bị buộc tội là phù hợp nhằm bảo đảm trật tự an toàn xã hội và bảo đảm lợi ích tốt nhất cho người chưa thành niên, từ đó giúp họ nhận thức được những sai lầm, tích cực cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Thứ tư, đổi mới chế tài hình phạt và quy chế tái hòa nhập cộng đồng đối với người chưa thành niên.

Hệ thống hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội được quy định trong Bộ luật Hình sự năm 2015 bao gồm: Cảnh cáo, phạt tiền, cải tạo không giam giữ và tù có thời hạn.

Luật Tư pháp người chưa thành niên đã kế thừa các quy định của Bộ luật Hình sự và bổ sung thêm quy định về áp dụng hình phạt cảnh cáo đối với người chưa thành niên, cụ thể như sau: “Cảnh cáo được

áp dụng đối với người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi phạm tội nghiêm trọng do vô ý, phạm tội ít nghiêm trọng và có tình tiết giảm nhẹ, nhưng chưa đến mức miễn hình phạt” (Điều 116).

Đối với hình thức phạt tiền, Luật Tư pháp người chưa thành niên bổ sung thêm quy định: “Mức tiền phạt đối với người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi phạm tội không quá một phần ba mức tiền phạt mà điều luật của Bộ luật Hình sự quy định” (Điều 117).

Đối với hình phạt cải tạo không giam giữ, Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định áp dụng cho người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi phạm tội ít nghiêm trọng, phạm tội nghiêm trọng hoặc phạm tội rất nghiêm trọng do vô ý hoặc người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý. Luật Tư pháp người chưa thành niên đã giảm nhẹ hình phạt cho người chưa thành niên, cụ thể: “Cải tạo không giam giữ được áp dụng đối với người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi phạm tội rất nghiêm trọng do vô ý hoặc phạm tội ít nghiêm trọng, phạm tội nghiêm trọng hoặc người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi phạm tội rất nghiêm trọng” (khoản 1, Điều 118).

Về hình phạt tù có thời hạn, Luật Tư pháp người chưa thành niên cũng đã giảm nhẹ hình phạt so với Bộ Luật Hình sự năm 2015, cụ thể, tại Điều 119 quy định: “Đối với người từ

đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi khi phạm tội, nếu điều luật của Bộ luật Hình sự được áp dụng quy định hình phạt tù chung thân hoặc tử hình thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá 15 năm tù, nếu là tù có thời hạn thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá ba phần năm mức phạt tù mà điều luật của Bộ luật Hình sự quy định”.

Thứ năm, quy định trại giam dành riêng cho người chưa thành niên

Tại Điều 162 Luật Tư pháp người chưa thành niên quy định về điều kiện cơ sở vật chất của trại giam riêng, phân trại hoặc khu giam giữ dành riêng cho người chưa thành niên là phạm nhân trong trại giam.

Theo đó, quy định trại giam riêng, phân trại hoặc khu giam giữ dành riêng cho người chưa thành niên là phạm nhân trong trại giam phải được bố trí, thiết kế phù hợp với lứa tuổi, giới tính và bảo đảm có các khu vực, công trình sau đây: Khu giam giữ theo tính

chất của tội phạm, mức hình phạt, giới tính; buồng giam; công trình phục vụ việc học tập, sinh hoạt, chăm sóc y tế; khu thể thao, vui chơi; khu lao động, dạy nghề; khu thăm gặp; các công trình khác theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Cùng với đó, Luật cũng quy định chế độ chăm sóc y tế đối với người chưa thành niên là phạm nhân; chế độ học văn hóa, giáo dục hướng nghiệp, học nghề, lao động; chế độ ăn mặc, sinh hoạt văn hóa, văn nghệ và vui chơi giải trí; chế độ gặp, liên lạc với thân nhân của người chưa thành niên là phạm nhân.

Các quy định này vừa bảo đảm chính sách tốt nhất của pháp luật đối với người chưa thành niên là giáo dục, phục hồi, cải tạo người chưa thành niên; nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, hỗ trợ người chưa thành niên khi thi hành án phạt tù; vừa thể hiện cam kết của Việt Nam đối với các khuyến nghị của quốc tế về việc bảo

đảm người chưa thành niên tách biệt hoàn toàn khỏi người đã thành niên khi chấp hành án phạt tù; vừa mang tính chất linh hoạt trong việc lựa chọn mô hình trại giam cho người chưa thành niên.

Luật Tư pháp người chưa thành niên đã thể chế hóa đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng liên quan đến chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; hoàn thiện pháp luật tư pháp đủ nghiêm khắc nhưng cũng đảm bảo nhân văn với người chưa thành niên phạm tội; tăng cường giáo dục, hỗ trợ, giúp đỡ người chưa thành niên phạm tội tự sửa chữa lỗi lầm, cải thiện hành vi thông qua xử lý chuyển hướng, hạn chế tối đa việc áp dụng biện pháp mang tính chất trừng phạt, giam giữ nhưng vẫn bảo đảm sự an toàn của cộng đồng và trật tự xã hội.

NGUYỄN XUÂN

Sở Tư pháp

Những nội dung quan trọng của Luật Nhà giáo...

(Tiếp theo trang 32)

danh hiệu Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú.

Bên cạnh đó, Luật cũng quy định cơ chế bảo vệ nhà giáo. Khi có sự xâm phạm uy tín, danh dự, nhân phẩm đối với nhà giáo thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị

xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Luật Nhà giáo đã thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về nhà giáo, xây dựng hành lang pháp lý thuận lợi

để phát triển, nâng cao chất lượng, đạo đức và năng lực nghề nghiệp của nhà giáo, qua đó nâng cao vị trí, vai trò của nhà giáo trong sự nghiệp đổi mới giáo dục hiện nay.

LÊ VĂN DŨNG

Sở Tư pháp

Luật Tiếp cận thông tin sau 7 năm triển khai thi hành trên địa bàn tỉnh Nghệ An, khó khăn, vướng mắc và những kiến nghị đề xuất

LÊ BÁ THIỆU

Trưởng phòng PBGD&TDTHPL, Sở Tư pháp

Luật Tiếp cận thông tin được Quốc hội khóa XIII thông qua tại Kỳ họp thứ 11, ngày 06/4/2016 và chính thức có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2018. Đây là đạo Luật rất quan trọng, tạo khuôn khổ pháp lý cho việc thực hiện quyền tiếp cận thông tin của công dân và nâng cao tính công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan nhà nước.

Xác định rõ vị trí, vai trò và tầm quan trọng của Luật Tiếp cận thông tin, do đó việc triển khai thực hiện Luật trên địa bàn tỉnh Nghệ An đã được UBND tỉnh; Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh, các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, chính quyền địa phương hết sức quan tâm và thực hiện nghiêm túc, kịp thời đưa các quy định của Luật đi vào cuộc sống. UBND tỉnh đã ban hành 01 Kế hoạch; 06 Công văn và 02 Quyết định để triển khai bằng nhiều hình thức khác nhau, nhằm phổ biến, quán triệt nội dung của Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành đến mọi cá nhân, tổ chức...

Việc tuyên truyền, phổ biến Luật được triển khai chủ yếu bằng các hình thức như: Tổ chức hơn 40 hội nghị tại cấp tỉnh và tại các địa phương cho hơn 8.400 người tham gia; in, ấn, cấp phát miễn phí



Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý, Bộ Tư pháp tổ chức tọa đàm đánh giá thực trạng thi hành các quy định về tiếp cận thông tin trên địa bàn phường Thành Vinh, tỉnh Nghệ An

hơn 18.000 tờ rơi, tờ gấp chứa đựng nội dung cơ bản của Luật; viết, biên tập, đăng tin, bài trên Bản tin Pháp luật và Đời sống với hơn 6.000 cuốn mỗi năm; đăng tải gần 1.000 tin, bài, ảnh, clip trên mạng xã hội (zalo, facebook...); cấp phát 700 cuốn sách hỏi đáp pháp luật về quyền dân sự, chính trị; 20 bản tin được sử

dụng phát trên hệ thống loa truyền thanh cơ sở; tổ chức các cuộc thi trực tuyến, cuộc thi viết, hội thi sân khấu hóa...

Để nâng cao năng lực cho đội ngũ Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật trực tiếp làm nhiệm vụ triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin, tỉnh Nghệ An đã tổ chức một số hội nghị phổ

Thực tiễn thi hành pháp luật tại địa phương

biến các Luật có liên quan, như: Luật Bảo vệ bí mật nhà nước, luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, luật Khiếu nại, luật Tố cáo và tập huấn về kỹ năng viết tin, bài, kỹ năng cung cấp thông tin, truyền thông chính sách cho hơn 250 đại biểu là thành viên, thư ký Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh; cán bộ pháp chế các Sở, ban, ngành, báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh. Các cơ quan, đơn vị cũng đã lồng ghép tập huấn kỹ năng cung cấp thông tin qua các buổi giao ban, tổ chức Ngày pháp luật hàng tháng tại cơ quan, đơn vị.

Những nội dung cơ bản của Luật Tiếp cận thông tin, bao gồm: Về công khai thông tin, trong hơn 7 năm triển khai thi hành Luật, các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh đã thực hiện công khai thông tin theo quy định tại Điều 17 của Luật Tiếp cận thông tin, đảm bảo các quy trình chặt chẽ như lập danh mục thông tin do chính quyền tạo ra và nắm giữ, công khai thông tin bằng nhiều hình thức khác nhau, đặc biệt là những văn bản QPPL theo quy định của Luật ban hành văn bản QPPL, hoặc những chủ trương, chính sách, chế độ an sinh xã hội, những vấn đề liên quan đến quyền, lợi hợp pháp của tổ chức, cá nhân...được kịp thời công khai trên Trang/Cổng thông tin điện tử, Báo và Phát

thanh, truyền hình, loa truyền thanh cơ sở, niêm yết công khai, thông qua các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật...

Về cung cấp thông tin theo yêu cầu, từ ngày 01/7/2018 đến ngày 30/6/2025, trên địa bàn tỉnh đã tiếp nhận 193.901 yêu cầu cung cấp thông tin với hình thức chủ yếu là trực tiếp đến tại trụ sở cơ quan nhà nước. Trong đó, số lượng yêu cầu cung cấp thông tin nhận được: 193.901 lượt, tổng số thông tin được cung cấp theo yêu cầu: 192.681 thông tin. Hình thức cung cấp thông tin bao gồm trực tiếp tại trụ sở: 184.035 lượt, cung cấp thông tin qua mạng điện tử: 5.095 lượt, cung cấp thông tin qua dịch vụ bưu chính, fax: 3.551 lượt. Số lượng yêu cầu bị từ chối cung cấp thông tin: 1.220 lượt (do yêu cầu không đảm bảo quy định của pháp luật).

Từ ngày 01/7/2018 đến ngày 30/6/2025, trên địa bàn tỉnh Nghệ An không có khiếu nại, tố cáo của cá nhân, tổ chức có nội dung liên quan đến việc tiếp nhận thông tin của cá nhân, tổ chức.

Để đạt được những kết quả trên, các đơn vị, địa phương đã quan tâm thực hiện nhiều biện pháp để bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của công dân.

Thứ nhất, Danh mục thông tin phải được công khai đã được các đơn vị, địa phương lập, đăng tải trên Trang/Cổng

thông tin điện tử hoặc niêm yết tại trụ sở làm việc hoặc tại nhà văn hóa khối, xóm theo quy định.

Thứ hai, mặc dù chưa có cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong việc tạo lập, công khai, cung cấp thông tin theo yêu cầu của người dân nhưng đối với các vụ việc cụ thể cần sự phối hợp thì công tác phối hợp được thực hiện khoa học, chặt chẽ và hiệu quả, kịp thời cung cấp thông tin cho người dân.

Thứ ba, các đơn vị, địa phương có trụ sở tiếp công dân và trung tâm hành chính công các xã, phường được đầu tư trang thiết bị kỹ thuật (máy tính, máy in, máy photocopy...) và các điều kiện cần thiết khác để người yêu cầu có thể trực tiếp đọc, xem, ghi chép, sao chép, chụp tài liệu. 100% máy tính của các đơn vị kết nối Internet đường truyền tốc độ cao, phần mềm VNPT-iOffice và Cổng thông tin điện tử hoạt động thông suốt.

Thứ tư, về nguồn tài chính để cung cấp thông tin theo yêu cầu, người dân được cung cấp thông tin không phải trả phí, lệ phí, tuy nhiên phải trả chi phí thực tế để sao, chụp, in và gửi thông tin yêu cầu cung cấp theo quy định. Mức thu phí để in, sao, chụp và gửi thông tin được niêm yết công khai trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc triển khai thực hiện Luật Tiếp cận thông tin gặp một số hạn chế, khó khăn, vướng mắc như: Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Tiếp cận thông tin chưa được thực hiện thường xuyên, liên tục, nhất là đối với các vùng sâu, vùng xa do nguồn kinh phí hạn chế. Cán bộ được giao làm đầu mối cung cấp thông tin của các cấp, các ngành chủ yếu còn kiêm nhiệm, chưa được tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về hoạt động cung cấp thông tin do thiếu sự quan tâm, chú trọng của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đối với nội dung này.

Việc công khai thông tin chưa thực hiện đầy đủ, một số thông tin cần phải công khai chưa được các cơ quan nhà nước công khai hoặc công khai chưa kịp thời. Việc lựa chọn hình thức công khai chưa phù hợp cũng là một trong những nguyên nhân làm cho thông tin không đến được với người dân. Cơ sở dữ liệu thông tin để người dân chủ động khai thác còn hạn chế...

Để tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn tỉnh, cần thực hiện một số giải pháp sau:

Một là, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản hướng dẫn thi hành bằng nhiều hình thức đa dạng, nội

dung đơn giản, ngắn gọn, cần quy định trình tự, thủ tục chung về tiếp cận thông tin, cơ sở từ chối cung cấp thông tin để tạo cơ sở pháp lý cho cá nhân, tổ chức thực hiện quyền tiếp cận thông tin; quy định trách nhiệm giám sát, kiểm tra việc thực hiện quyền tiếp cận thông tin, cơ chế bảo vệ người dân khi bị từ chối yêu cầu cung cấp thông tin, biện pháp xử lý cán bộ, công chức khi từ chối cung cấp thông tin không đúng quy định; tiếp tục hoàn thiện quy định về cán bộ đầu mối cung cấp thông tin đảm bảo về trình độ, kỹ năng; xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu cung cấp thông tin có hệ thống, đầy đủ, toàn diện, kịp thời, dễ tra cứu.

Hai là, tiếp tục hoàn thiện, ban hành bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật quy định cụ thể về mô hình tổ chức của cán bộ đầu mối cung cấp thông tin tại các cơ quan, đơn vị. Bên cạnh đó, quy định rõ các tiêu chuẩn, điều kiện của cán bộ đầu mối thực hiện nhiệm vụ này nhằm bảo đảm áp dụng thống nhất, giúp các cơ quan, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, bố trí người có đủ năng lực, điều kiện làm nhiệm vụ, nhất là cán bộ, công chức trong hệ thống các cơ quan hành chính nhà nước, đặc biệt là đội ngũ báo cáo viên, các cán bộ, công chức cấp xã nhằm nâng cao hiểu biết và

nhận thức, trình độ về Luật Tiếp cận thông tin để làm đầu mối cung cấp thông tin.

Ba là, bố trí hợp lý nơi tiếp công dân để cung cấp thông tin phù hợp với điều kiện của từng địa phương, qua đó tạo điều kiện thuận lợi cho việc thi hành luật trong thực tiễn.

Bốn là, đầu tư xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu cấp tỉnh, cấp xã, đầu tư hạ tầng cơ sở để hỗ trợ người dân, đặc biệt là người khuyết tật, người mù chữ hoặc người dân tộc thiểu số; xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu thông tin mà cơ quan, địa phương có trách nhiệm cung cấp thông tin cho người dân, bảo đảm thông tin có hệ thống, đầy đủ, toàn diện, kịp thời, dễ tra cứu...

Việc thực thi hiệu quả Luật Tiếp cận Thông tin không chỉ đòi hỏi sự hoàn thiện về cơ chế pháp lý mà còn cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan nhà nước, tổ chức giám sát và toàn thể Nhân dân. Chỉ khi hệ thống công khai thông tin được vận hành minh bạch, thủ tục tiếp cận thông tin được đơn giản hóa, cơ chế giám sát được tăng cường và nhận thức của cả cán bộ lẫn người dân được nâng cao thì mới có thể bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của công dân một cách thực chất, góp phần xây dựng một nền hành chính công khai, minh bạch và hiện đại hơn.

Sau 05 năm thực hiện Kết luận số 80-KL/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật: Hướng mạnh về cơ sở, góp phần xây dựng và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân trên địa bàn tỉnh Nghệ An

NGUYỄN THỊ THUỖ DƯƠNG

Phó Trưởng phòng PBGD & TDTHPL, Sở Tư pháp

Qua 5 năm triển khai thực hiện Kết luận số 80-KL/TW, ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân, với sự nỗ lực và cố gắng của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đã đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận. Nội dung, hình thức PBGDPL được đổi mới bảo đảm phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn. Công tác PBGDPL hướng mạnh về cơ sở... góp phần xây dựng ý thức sống và làm việc theo Hiến pháp, pháp luật của mọi người dân trên địa bàn tỉnh.

Thời gian qua, công tác PBGDPL đã để lại dấu ấn rõ nét trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng và quá trình triển khai, tổ chức thực hiện của các cấp chính quyền. Sự chuyển biến này thể hiện thông qua việc các cấp ủy, chính quyền đã thường xuyên quan tâm chỉ đạo ban hành các chương trình, kế hoạch PBGDPL mang tính chất định hướng lâu dài hoặc theo từng giai đoạn để lãnh đạo, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ; đồng thời chỉ đạo thực hiện một cách nghiêm túc, có chất lượng và hiệu quả các đợt tuyên truyền trọng tâm, trọng điểm với các hình thức phong phú, đa dạng;

đáp ứng yêu cầu và mục đích, hướng công tác PBGDPL về với cơ sở, cung cấp kịp thời những thông tin pháp luật đến với cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân, góp phần xây dựng ý thức sống và làm việc theo Hiến pháp, pháp luật của mọi người dân trên địa bàn tỉnh.

Nội dung, hình thức PBGDPL được đổi mới bảo đảm phù hợp với nhu cầu xã hội và từng nhóm đối tượng, địa bàn. Từ năm 2020 đến ngày 30/6/2025, trên địa bàn tỉnh đã tổ chức được 60.854 cuộc PBGDPL trực tiếp cho 11.937.581 lượt người; 2.680 cuộc thi với 8.612.341 lượt người tham gia; 5.895.611

bản tài liệu PBGDPL được phát hành miễn phí. Bên cạnh các hình thức PBGDPL truyền thống như: Hội nghị, hội thảo, truyền thanh cơ sở; biên soạn tài liệu pháp luật; hoạt động hòa giải ở cơ sở; tư vấn pháp luật; trợ giúp pháp lý; khai thác tủ sách pháp luật; phiên tòa lưu động, hưởng ứng Ngày Pháp luật... Nhiều cách làm hiệu quả, mô hình sáng tạo được áp dụng thực hiện đáp ứng với nhu cầu thiết thực của người dân. Các hình thức ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền, PBGDPL đã được chú trọng thực hiện như: Thường xuyên cập nhật, đăng các tin, bài, các quy

định pháp luật mới được biên soạn dưới dạng infographic ngắn gọn, dễ hiểu, đăng tải các tin, bài phản ánh về các vấn đề đang được dư luận xã hội quan tâm để kịp thời định hướng dư luận trên các trang/Cổng thông tin điện tử của tỉnh, của ngành, đơn vị, trên các trang Facebook, Zalo tiêu biểu như: Page “Mặt trận Nghệ An”, “Tỉnh đoàn Nghệ An”, “Phụ Nữ Nghệ An”, “Công an tỉnh Nghệ An”; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến; tổ chức trao đổi, đối thoại chính sách, pháp luật trực tuyến giữa cơ quan quản lý nhà nước với doanh nghiệp... đã nhận được sự ủng hộ tích cực của đông đảo cán bộ, người dân, phát huy hiệu quả công tác tuyên truyền. Bên cạnh đó ứng dụng kahoot vào phần thi trắc nghiệm; ứng dụng chọn gói tình huống trực tuyến; chấm điểm trên ứng dụng trực tuyến... được triển khai tại các cuộc thi sân khấu hóa...

Công tác PBGDPL hướng mạnh về cơ sở, theo đó các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh tổ chức các cuộc thi, tuyên truyền lưu động tại các đơn vị cấp xã, xây dựng các mô hình tại cơ sở, đặc biệt là địa bàn miền núi, tuyên truyền trong sinh hoạt tại xóm, bản, các hộ gia đình và thông qua

cấp phát miễn phí các tờ rơi, tờ gấp tiếng dân tộc thiểu số. Xây dựng, duy trì và nhân rộng các mô hình, câu lạc bộ tuyên truyền pháp luật, phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật; tổ hoà giải và đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở thường xuyên được quan tâm, củng cố, kiện toàn; toàn tỉnh có 3.803 tổ hoà giải và 26.232 hòa giải viên. Từ năm 2020 đến nay, đã tiếp nhận 19.260 vụ, việc hòa giải, trong đó hòa giải thành 14.453 vụ (đạt tỷ lệ 75,04%).

Công tác truyền thông về trợ giúp pháp lý (TGPL) được thực hiện với nhiều hình thức phong phú và đa dạng, phù hợp với đặc thù từng vùng, tập quán, từng địa phương, trình độ dân trí của người dân. Từ năm 2020 đến tháng 6/2025, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An đã thụ lý và thực hiện 6.825 vụ việc, 100% vụ việc TGPL hoàn thành được thẩm định đánh giá và hơn 90% vụ việc đạt chất lượng tốt. 100% Trợ giúp viên hoàn thành chỉ tiêu vụ việc, số vụ việc do các cơ quan tiến hành tố tụng chuyển đến chiếm số lượng lớn, trong 2 năm gần đây số vụ việc tham gia tố tụng do các cơ quan tiến hành tố tụng chuyển đến chiếm gần 90%.

Sóng phát thanh, truyền hình, trang thông tin điện tử Truyenhinhnghean.vn và nền tảng số đã sản xuất và phát sóng trên 2.250 tin và 630 phóng sự về công tác PBGDPL; hơn 360 số “Hộp thư truyền hình” và “Chính sách cuộc sống”; 108 số “Vi an sinh xã hội”; 23 chương trình tọa đàm và hơn 45 phóng sự trong các chuyên mục: Cuộc sống số, Chuyển đổi số, Chuyện của Thôn... thực hiện 135 phóng sự về việc triển khai, áp dụng các chính sách, pháp luật vào thực tiễn cuộc sống; 60 số chương trình “Tiếp chuyện bạn nghe đài trên sóng phát thanh”; tiếp nhận hơn 450 đơn, thư công dân... Các thông tin được lồng ghép trong các bản tin thời sự, chuyên mục như: Theo dòng thời sự, Vấn đề hôm nay; Đối thoại với cử tri, Cùng chúng tôi đối thoại, Alo NTV kết nối... Hằng tuần trên các ấn phẩm báo in có chuyên trang Pháp luật, Bạn đọc và Phóng sự - xã hội.

Gắn công tác PBGDPL với việc xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Năm 2021, tỉnh Nghệ An có 355/460 đơn vị cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; năm 2022, có 383/460 đơn vị (đạt tỷ lệ 83,3%); năm 2023, có 403/460 (đạt tỷ lệ 87,61%);

Thực tiễn thi hành pháp luật tại địa phương

năm 2024 có 352/378 (đạt tỷ lệ 93,12%). Việc thực hiện các tiêu chí đánh giá tiếp cận pháp luật giúp người dân, cán bộ hiểu rõ hơn về pháp luật, từ đó nâng cao ý thức chấp hành, tuân thủ các quy định của pháp luật trong đời sống hằng ngày và trong quá trình xây dựng nông thôn mới.

HĐND và UBND tỉnh quan tâm kinh phí đầu tư cho công tác PBGDPL. Ngày 11/7/2024, HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết số 12/2024/NQ-HĐND về quy định mức chi thực hiện công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật, hòa giải ở cơ sở. Đây là văn bản tạo cơ sở pháp lý quan trọng cho chính quyền địa phương các cấp chủ động bảo đảm nguồn kinh phí cho công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả các công tác PBGDPL.

Nguồn nhân lực trong công tác PBGDPL được củng cố và nâng cao chất lượng. Tính đến ngày 30/6/2025, toàn tỉnh có 135 báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, 6.519 tuyên truyền viên pháp luật cấp xã, 15 cán bộ pháp chế sở, ngành thực hiện nhiệm vụ PBGDPL. Đội ngũ làm công tác PBGDPL đều phát huy tinh thần trách nhiệm cao trong thực hiện nhiệm vụ, tích

cực tuyên truyền kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân.

Hội đồng phối hợp PBGDPL được kiện toàn thường xuyên khi có biến động góp phần đôn đốc việc phổ biến có chất lượng các văn bản pháp luật. Tại Kỳ họp thứ 27, HĐND tỉnh khóa XVIII, nhiệm kỳ 2021 - 2026 đã xem xét, thông qua Nghị quyết số 07/HĐ-HĐND ngày 25/02/2025 về thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; sau sắp xếp, Hội đồng tỉnh đã kịp thời thực hiện kiện toàn lại thành viên đảm bảo tính thống nhất liên tục trong công tác chỉ đạo thực hiện.

Bên cạnh các kết quả đạt được, thực hiện Kết luận 80-KL/TW thời gian qua trên địa bàn tỉnh vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, cụ thể: một số cấp ủy, chính quyền có thời điểm chưa bảo đảm sâu sát, thường xuyên trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Kết luận số 80-KL/TW và các văn bản có liên quan. Công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành có lúc, có nơi chưa được duy trì thường xuyên, chưa phát huy hiệu quả trong thực tế. Trình độ ứng dụng công nghệ thông tin của đội

ngũ công chức phụ trách công tác PBGDPL còn hạn chế, hạ tầng kỹ thuật chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Nội dung PBGDPL ở một số đơn vị, địa phương còn dàn trải, thiếu trọng tâm, trọng điểm, chưa sát với nhu cầu, chưa gắn với trách nhiệm học tập, tìm hiểu pháp luật và hoạt động tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ, công chức; công tác hướng dẫn phổ biến những lĩnh vực pháp luật mà dư luận quan tâm hoặc cần định hướng dư luận chưa được thực hiện thường xuyên.

Kinh phí bảo đảm cho công tác PBGDPL chưa tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ mới. Chính sách xã hội hoá công tác PBGDPL chưa được triển khai rộng rãi, chưa thu hút được nhiều nguồn lực tham gia hỗ trợ, tài trợ.

Để tiếp tục thực hiện hiệu quả Kết luận số 80-KL/TW trên địa bàn tỉnh, cần thực hiện một số giải pháp như sau:

Thứ nhất, công tác PBGDPL phải được sự quan tâm chỉ đạo kịp thời, toàn diện của cấp ủy đảng, sự điều hành trực tiếp của chính quyền từ tỉnh đến cơ sở, sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ của các cấp, các ngành để tạo nên sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị.

(Xem tiếp trang 45)

Cần phát huy vai trò của “Loa phường” để phổ biến, giáo dục pháp luật trong vận hành chính quyền địa phương 02 cấp

VY HOÀNG HÀ

Phó Chủ tịch UBND xã Quỳ Hợp

Triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp (cấp tỉnh và cấp xã) là bước tiến mang tính đột phá nhằm tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, đồng thời trao quyền và trách nhiệm lớn hơn cho chính quyền cơ sở. Trong bối cảnh đó, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) ngày càng trở nên cấp thiết và có vai trò đặc biệt quan trọng, nhất là việc tuyên truyền pháp luật ở cấp xã - nơi trực tiếp tiếp xúc với người dân. Vì vậy, việc tìm kiếm và phát huy các kênh truyền thông hiệu quả, gần gũi với người dân là một yêu cầu tất yếu. Một trong những kênh truyền thông tưởng chừng đã lỗi thời nhưng lại đang cho thấy ưu thế vượt trội trong bối cảnh hiện nay, đó chính là hệ thống “Loa phường”.

Trong cuộc sống hiện đại, khi mạng xã hội, truyền hình và báo chí điện tử phát triển mạnh mẽ, nhiều ý kiến cho rằng hệ thống loa truyền thanh cơ sở đã không còn phù hợp. Tuy nhiên, nếu nhìn nhận từ góc độ của công tác PBGDPL, đặc biệt là ở các vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa hay thậm chí là khu dân cư đô thị, loa phường vẫn là một kênh thông tin không thể thay thế.

Loa phường có mặt ở hầu hết các thôn, xóm, bản làng, khu dân cư. Nó không đòi hỏi người dân phải có thiết bị công nghệ hiện đại, không yêu cầu trình độ dân trí cao. Bất kỳ ai, từ người già, trẻ nhỏ, đến những người bận rộn công việc đồng áng, nội trợ, đều có thể tiếp nhận thông tin một cách thụ động nhưng hiệu quả. Đây là lợi thế lớn so với

các phương tiện truyền thông khác, vốn đòi hỏi sự chủ động tìm kiếm và tiếp thu.

Loa phường cho phép chính quyền cơ sở truyền tải thông tin, cảnh báo hoặc truyền thông các quy định pháp luật mới nhất một cách nhanh chóng. Các nội dung như lịch tiêm chủng, thông báo phòng chống dịch bệnh, cảnh báo lừa đảo qua mạng hay các quy định mới về giao thông, đất đai, thông tin về đường đi của các cơn bão hay cảnh báo sạt lở đất, lũ quét, lũ ống... có thể được phát đi ngay lập tức, đến tai từng người dân trong phạm vi nhất định. Sự kịp thời này đặc biệt quan trọng trong các tình huống khẩn cấp, giúp người dân nắm bắt thông tin và hành động đúng đắn.

Để phù hợp với thời lượng phát sóng và thói quen nghe của người dân, nội dung tuyên

truyền trên loa phường buộc phải được biên soạn một cách ngắn gọn, súc tích, sử dụng ngôn ngữ đời thường, dễ hiểu, tránh các thuật ngữ pháp lý phức tạp. Việc này giúp các quy định của pháp luật trở nên gần gũi, “đi vào lòng dân”. Cán bộ tư pháp, công an viên... có thể phối hợp để lồng ghép các câu chuyện, ví dụ minh họa cụ thể, biến việc học luật thành một hoạt động sinh hoạt cộng đồng tự nhiên. So với việc tổ chức các hội nghị, tọa đàm, in ấn tờ rơi hay xây dựng các chiến dịch truyền thông lớn trên mạng xã hội, việc duy trì và vận hành hệ thống loa phường có chi phí thấp hơn nhiều. Đây là ưu điểm nổi bật, đặc biệt với ngân sách hạn hẹp của chính quyền cấp xã.

Việc vận hành chính quyền địa phương hai cấp đặt ra
(Xem tiếp trang 47)

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới trên địa bàn tỉnh Nghệ An

Ngày 30/4/2025, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 66-NQ/TW về “Đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới”. Đây là Nghị quyết chuyên đề đặc biệt quan trọng với nhiều quyết sách chiến lược về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật, đánh dấu bước đột phá chiến lược nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật và nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

Để thực hiện Nghị quyết này, ngày 24/7/2025, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Kế hoạch số 357-KH/TU, trên cơ sở chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, ngày 03/9/2025, UBND tỉnh Nghệ An đã ban hành Kế hoạch số 722/KH-UBND thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Theo đó, để bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật, phát huy cao độ tính Đảng trong xây dựng và thi hành pháp luật, UBND tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành, UBND các phường/xã, đơn vị có liên quan: Tổ chức

quán triệt, tuyên truyền và ban hành văn bản triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 140/NQ-CP của Chính phủ; Kế hoạch số 357-KH/TU ngày 30/4/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và các quy định của pháp luật về xây dựng, thi hành pháp luật. Sửa đổi, bổ sung quy định về tiêu chí đánh giá cải cách hành chính, đánh giá thi đua khen thưởng, trong đó quy định rõ trách nhiệm của người đứng đầu, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị trong tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh. Đồng thời, quan tâm phân công cấp ủy viên các xã, phường phụ trách công tác tư pháp.

Đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý

nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển, Kế hoạch nhấn mạnh các nhiệm vụ cần thực hiện như: Xây dựng Danh mục Nghị quyết của HĐND tỉnh, Quyết định của UBND tỉnh đảm bảo tính chủ động, kịp thời, khoa học. Rà soát sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản đảm bảo hoạt động chính quyền 02 cấp thuận lợi. Trình HĐND tỉnh nghị quyết về phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”. Rà soát, tiếp tục cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính bất hợp lý trong các văn bản của tỉnh. Xây dựng các chính sách phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số

và ứng dụng trí tuệ nhân tạo. Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ để phát triển kinh tế tư nhân...

Tạo đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật được cụ thể hóa bằng các nhiệm vụ như: Xây dựng quy chế phối hợp giữa Báo và Phát thanh, truyền hình tỉnh với Sở Tư pháp về phổ biến, giáo dục pháp luật, truyền thông chính sách được phát trên khung giờ thu hút đông đảo khán thính giả trên hệ thống truyền thanh, truyền hình. Tổ chức các cuộc thi, hội thi tìm hiểu pháp luật để lan tỏa tinh thần thượng tôn pháp luật đến cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp. Tổ chức các cuộc tọa đàm, hội thảo, trao đổi giữa cơ quan quản lý nhà nước với doanh nghiệp, người lao động để nắm bắt những vướng mắc trong quá trình thi hành pháp luật. Tổ chức họp báo, truyền thông chính sách sau khi ban hành, góp phần lan tỏa các chính sách mới đến với người dân, doanh nghiệp, tăng cường đối thoại, phản biện các chính sách để trao đổi, giải đáp những khó

khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chính sách. Chú trọng đánh giá hiệu quả của pháp luật sau ban hành. Tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra, phát hiện và xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật.

Đối với nội dung bảo đảm số lượng và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm công tác xây dựng pháp luật cần thực hiện các nhiệm vụ như: Kện toàn tổ chức, đội ngũ pháp chế các sở, ban, ngành theo Nghị định 55/2011/NĐ-CP quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức pháp chế và Nghị định 56/2024/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 55/2011/NĐ-CP. Kện toàn công chức làm công tác tư pháp xã, phường đáp ứng trình độ, yêu cầu công việc, đảm bảo giải quyết kịp thời các nhiệm vụ, nhất là các thủ tục hành chính cho người dân, không gây ách tắc, tồn đọng công việc, trong đó có ít nhất 01 công chức tham mưu công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Xây dựng Nghị quyết về chính sách thu hút, trọng dụng người có tài làm việc trong các cơ quan nhà nước, trong đó có nguồn nhân lực làm công tác xây dựng và thi

hành pháp luật nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tham gia các nhiệm vụ, hoạt động xây dựng pháp luật, thi hành pháp luật. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước, đội ngũ hoạt động hỗ trợ tư pháp như luật sư, tư vấn pháp luật, công chứng viên, giám định viên tư pháp, đấu giá viên, thừa phát lại...

Về tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật cần thực hiện các nhiệm vụ sau: Kết nối, chia sẻ dữ liệu, liên thông giữa các cơ quan, các ngành quản lý để hình thành hệ sinh thái dữ liệu pháp lý liên ngành để khai thác, sử dụng, an toàn thông tin và bí mật nhà nước, phục vụ hiệu quả công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật, phòng ngừa vi phạm, nâng cao hiệu quả giám sát, thanh tra và giảm chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp. Ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số trong phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm; lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật vào phong trào “học tập số”. Thúc đẩy doanh nghiệp công nghệ số phát triển, cung cấp các dịch vụ, tiện ích số trong

Thực tiễn thi hành pháp luật tại địa phương

lĩnh vực pháp luật. Xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu lớn về pháp luật và Đề án ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Tại Kế hoạch này, UBND tỉnh cũng đề ra nhiệm vụ thực hiện cơ chế tài chính đặc biệt cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật. Cụ thể như: Thực hiện chế độ hỗ trợ hàng tháng cho người trực tiếp, thường xuyên làm công tác tham mưu nghiên cứu chiến lược, chính sách,

xây dựng pháp luật theo quy định tại Điều 7 Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật (100% mức lương theo hệ số lương hiện hưởng, không bao gồm phụ cấp). Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc phục vụ cho công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; Trang cấp các phương tiện phục vụ các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, thi hành pháp luật, sản xuất nội dung đa phương tiện, tổ chức

hội nghị, tập huấn trực tiếp và trực tuyến, cũng như thực hiện số hóa, quản lý, khai thác dữ liệu pháp luật.

Kế hoạch số 722/KH-UBND của UBND tỉnh đã đề ra các nhiệm vụ cụ thể, đáp ứng yêu cầu không chỉ đổi mới trong công tác xây dựng pháp luật mà còn đổi mới về tư duy trong tổ chức thi hành pháp luật. Đây là yếu tố quan trọng, tạo ra bước “đột phá của đột phá” theo tinh thần Nghị quyết số 66-NQ/TW, hướng tới sự phát triển của đất nước trong tình hình mới.

THẨM NGUYỄN

Sở Tư pháp

Sau 05 năm thực hiện Kết luận số 80-KL/TW của Ban Bí thư...

(Tiếp theo trang 41)

Thứ hai, chú trọng đổi mới nội dung, hình thức PBGDPL, trong đó chuyển đổi số là giải pháp căn bản giúp đổi mới công tác PBGDPL, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiếp cận thông tin pháp luật của người dân trong bối cảnh hiện nay.

Thứ ba, thường xuyên chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ, kỹ năng PBGDPL cho đội ngũ pháp chế, cán bộ, giáo viên giảng dạy bộ môn giáo dục công dân và pháp luật trong nhà trường, báo cáo viên cấp ủy, báo cáo viên pháp luật, tuyên

truyền viên pháp luật và hòa giải viên ở cơ sở.

Thứ tư, kết hợp chặt chẽ công tác tuyên truyền với công tác vận động Nhân dân chấp hành pháp luật, gắn với các phong trào, cuộc vận động như xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

Thứ năm chú trọng xây dựng, nhân rộng mô hình PBGDPL hiệu quả; quan tâm đầu tư nguồn nhân lực, kinh phí và các điều kiện cơ sở vật chất cho công tác PBGDPL.

Kết luận số 80-KL/TW đã tiếp tục khẳng định PBGDPL là một bộ phận của công tác

giáo dục chính trị, tư tưởng cũng như vai trò nòng cốt của Nhà nước trong công tác PBGDPL, thể hiện sự nhất quán trong định hướng, lãnh đạo, chỉ đạo, tạo điều kiện tổ chức thực hiện PBGDPL góp phần tạo sự cân bằng cần thiết, hài hoà hoá giữa trách nhiệm của Nhà nước và trách nhiệm của xã hội, của các tổ chức, doanh nghiệp, người dân trong tham gia PBGDPL. Qua đó thúc đẩy ý thức tự giác, chủ động tìm hiểu, học tập pháp luật nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mỗi cá nhân công dân.

CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG CÔNG TÁC PBGD PHÁP LUẬT: từ chính sách đến hành động

Trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0 phát triển mạnh mẽ, chuyển đổi số không còn là xu hướng mà đã trở thành yêu cầu bắt buộc trong mọi lĩnh vực quản trị nhà nước, trong đó có công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL). Việc ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI), phân tích dữ liệu lớn (Data Analytics), cùng với việc kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu pháp luật giữa các cơ quan, đã và đang định hình lại cách thức người dân tiếp cận, hiểu và thực thi pháp luật.

Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Chuyển đổi số trong công tác PBGDPL giai đoạn 2025-2030” đã xác định rõ mục tiêu xây dựng hệ sinh thái số phục vụ tuyên truyền pháp luật đồng bộ, hiện đại và hiệu quả. Trên tinh thần đó, ngày 14/8/2025, UBND tỉnh Nghệ An ban hành Kế hoạch số 671/KH-UBND thực hiện Đề án này trên địa bàn toàn tỉnh, thể hiện tầm nhìn chiến lược và quyết tâm của địa phương trong việc đưa pháp luật đến gần với nhân dân thông qua nền tảng số.

Có thể nói, với việc ban hành Kế hoạch số 671/KH-

UBND, Nghệ An không chỉ thực hiện theo chỉ đạo của Trung ương mà còn thể hiện sự chủ động trong hoạch định chính sách. Kế hoạch này không dừng ở tầm định hướng mà xác lập rõ lộ trình, mục tiêu, nhiệm vụ và cơ chế phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương, tạo nền tảng pháp lý vững chắc để hiện thực hóa chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

Hiện nay, công tác chuyển đổi số trong lĩnh vực PBGDPL của Nghệ An đang có nhiều điều kiện thuận lợi. Khung chính sách pháp luật đã được hoàn thiện hơn, từ cấp Trung ương đến địa phương; hạ tầng viễn thông, Internet băng rộng và mạng 4G/5G phủ sóng sâu rộng đến các vùng nông thôn, tạo điều kiện để các hình thức truyền thông số phát triển mạnh mẽ. Nhiều đơn vị trong tỉnh, đặc biệt là Sở Tư pháp, đã sớm triển khai các chương trình, chuyên mục về chuyển đổi số trong hoạt động pháp luật, góp phần hình thành nhận thức mới trong đội ngũ cán bộ làm công tác PBGDPL.

Tuy nhiên, bên cạnh những điểm sáng, vẫn còn tồn tại không ít khó khăn. Năng lực số của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức còn hạn chế; kỹ năng sản xuất nội dung số,

quản trị nền tảng, tổ chức các hoạt động trực tuyến chưa đồng đều. Cơ sở dữ liệu pháp luật giữa các cơ quan còn phân tán, thiếu chuẩn hóa, chưa có cơ chế chia sẻ và liên thông đồng bộ. Một số chính sách mới chỉ dừng ở mức thể chế hóa trên văn bản, chưa thực sự đi vào đời sống xã hội. Đặc biệt, khoảng cách công nghệ vẫn là rào cản với người cao tuổi, người dân vùng sâu, vùng xa - những đối tượng cần được ưu tiên tiếp cận thông tin pháp luật.

Trước thực tế đó, Kế hoạch số 671/KH-UBND của tỉnh Nghệ An đã đặt ra các mục tiêu và giải pháp cụ thể, hướng đến đổi mới toàn diện phương thức PBGDPL. Giai đoạn 2025-2027 tập trung hoàn thiện thể chế, tổ chức ứng dụng số tại cấp cơ sở, bảo đảm ít nhất 60% người dân được tiếp cận thông tin pháp luật qua nền tảng số và 80% cán bộ, tuyên truyền viên được bồi dưỡng kỹ năng số. Giai đoạn 2028-2030 tiếp tục nâng cấp hệ sinh thái pháp luật số, mở rộng phạm vi tiếp cận lên khoảng 70% dân số và hướng tới mức độ hài lòng của người dân đạt 90%.

Để hiện thực hóa mục tiêu đó, Nghệ An đang triển khai hàng loạt giải pháp cụ

thể. Trước hết là yêu cầu các sở, ngành và địa phương xây dựng kế hoạch hành động chi tiết từng năm, kèm theo phụ lục nhiệm vụ và chỉ tiêu cụ thể, tránh tình trạng “ban hành xong để đó”. Tỉnh cũng chủ trương thí điểm mô hình “xã chuyển đổi số trong công tác PBGDPL điển hình” để làm mẫu triển khai, rút kinh nghiệm và nhân rộng sau hai năm.

Một điểm đáng chú ý trong Kế hoạch là việc đẩy mạnh hợp tác công - tư, tận dụng hạ tầng CNTT sẵn có của tỉnh và doanh nghiệp, ưu tiên sử dụng dịch vụ điện toán đám mây (cloud), thuê ngoài các giải pháp công nghệ để tiết kiệm chi phí đầu tư và đảm bảo tính linh hoạt. Nguồn kinh phí được huy động từ nhiều kênh: ngân sách nhà nước theo phân cấp, xã hội hóa, tài trợ, đồng thời lồng ghép vào các chương trình, đề án liên quan đến văn hóa, giáo dục và truyền thông.

Song song với đầu tư hạ tầng, yếu tố con người được coi là trung tâm của quá trình chuyển đổi. Tỉnh Nghệ An đã và đang triển khai các

chương trình đào tạo chuyên sâu cho đội ngũ làm công tác PBGDPL; đồng thời gắn chỉ tiêu chuyển đổi số vào đánh giá, xếp loại công vụ hằng năm. Các lớp bồi dưỡng tập trung vào kỹ năng sản xuất video ngắn, quản lý chatbot pháp lý, phân tích dữ liệu phản hồi và vận hành nền tảng số phục vụ người dân.

Về hạ tầng dữ liệu, tỉnh định hướng xây dựng Cổng thông tin điện tử PBGDPL Nghệ An - một nền tảng tích hợp đa chức năng gồm tra cứu văn bản, hỏi đáp, video, quiz, chatbot và bảng điều khiển (dashboard) theo dõi hiệu quả tương tác. Cùng với đó là việc hình thành kho dữ liệu pháp luật dùng chung, có khả năng kết nối và chia sẻ với cơ sở dữ liệu của Bộ Tư pháp, tạo hệ sinh thái dữ liệu mở, minh bạch và cập nhật. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo được khuyến khích nhưng phải có kiểm soát, đảm bảo thông tin chính xác, tránh sai lệch nội dung.

Tỉnh Nghệ An cũng hướng đến việc thu hẹp khoảng cách tiếp cận pháp luật giữa

các nhóm dân cư thông qua chuyên mục “pháp luật và đời sống” trên sóng truyền hình Nghệ An, phát qua hệ thống truyền thanh cơ sở giúp người dân vùng sâu, vùng xa, người cao tuổi vẫn được tiếp cận pháp luật hàng ngày. Ngoài ra, nội dung pháp luật sẽ được chuyển tải dưới nhiều định dạng thân thiện hơn như infographic, video ngắn, bản audio hoặc tin nhắn SMS.

Nhìn tổng thể, chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật là quá trình vừa mang tính kỹ thuật, vừa mang tính xã hội sâu sắc. Nghệ An đang có những bước đi đúng hướng: chính sách rõ, mục tiêu cụ thể lấy con người làm trung tâm và công nghệ là phương tiện. Khi các cấp, các ngành cùng chung tay, chính sách sẽ không chỉ dừng ở văn bản mà sẽ thật sự đi vào đời sống, trở thành động lực xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn mới, nơi mỗi người dân “sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật”.

NGUYỄN ĐÔNG

Sở Tư pháp

Cần phát huy vai trò của “Loa phường” ... (Tiếp theo trang 42)

nhieu thách thức mới cho công tác PBGDPL, đặc biệt là ở cấp cơ sở. Trong bối cảnh đó, việc đánh giá lại và phát huy vai trò của “Loa phường” không chỉ là một giải pháp kinh tế mà còn là một chiến lược truyền thông

hiệu quả, bền vững và gần gũi với người dân. Khi được đầu tư đúng mức về nội dung và kỹ thuật, kết hợp với các kênh truyền thông hiện đại khác, loa phường sẽ không chỉ là một kênh thông tin đơn thuần

mà còn trở thành cầu nối vững chắc, giúp các quy định của pháp luật đi sâu vào đời sống, tạo nền tảng vững chắc cho một xã hội thượng tôn pháp luật và một bộ máy chính quyền tinh gọn, hiệu quả.

Triển khai thực hiện Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Nghệ An

THÙY DƯƠNG

Phó Trưởng phòng PBGD&TCTHPL, Sở Tư pháp

Ngày 04/8/2025, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) thay thế Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg, Quyết định có hiệu lực thi hành từ ngày 20/9/2025. Trong đó, thực hiện hợp nhất Hội đồng phối hợp (PBGDPL) và Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý (TGPL) trong hoạt động tổ tụng ở Trung ương; hợp nhất Hội đồng phối hợp PBGDPL và Hội đồng phối hợp liên ngành về TGPL tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là Hội đồng cấp tỉnh).

Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg đã mở rộng nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng các cấp. Đối với công tác TGPL, ngoài các nhiệm vụ trong hoạt động tổ tụng, Hội đồng còn có nhiệm vụ, quyền hạn tư vấn chỉ đạo, định hướng, hướng dẫn triển khai công tác truyền thông về TGPL, các giải pháp tăng cường sự phối hợp và nâng cao hiệu quả hoạt động TGPL... Bên cạnh đó, bổ sung nhiệm vụ mới của Hội đồng về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

Đối với Hội đồng phối hợp PBGDPL xã, phường, tại khoản 4, Điều 2 Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg quy định: *“Trong trường hợp cần thiết, căn cứ thành phần, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh quyết định việc thành lập, thành phần, số lượng thành viên, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng cùng cấp bảo đảm hiệu quả, phù hợp với yêu cầu triển khai công tác phổ biến,*

giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên địa bàn”.

Sau khi chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn tỉnh đi vào hoạt động, việc thành lập Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp xã là cần thiết để tăng cường công tác phối hợp, phát huy vai trò, trách nhiệm của các phòng, ban, ngành trong triển khai công tác PBGDPL, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh tại địa bàn cơ sở. Do đó, Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh đề nghị UBND các xã, phường thành lập Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp xã. Về thành phần, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp xã được quy định phù hợp với thành phần, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp tỉnh.

Để triển khai các nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng được toàn diện, kịp thời, khắc phục một số tồn tại, hạn chế của Hội đồng các cấp trong thời gian qua, Sở Tư pháp với vai trò của Cơ quan Thường trực Hội đồng cấp tỉnh cần tiếp tục phát huy, tích cực, chủ động, thường xuyên tham mưu Hội đồng định hướng, chỉ đạo triển khai công tác PBGDPL, TGPL, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nhằm phục vụ chính quyền địa phương 02 cấp vận hành thông suốt, hiệu quả. Tập trung đổi mới các công tác này và thực hiện chuyển đổi số mạnh mẽ để người dân, doanh nghiệp tiếp cận thuận lợi, kịp thời các chủ trương, chính sách, pháp luật; xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật trong cán bộ, công chức, doanh nghiệp, người dân trên địa bàn.

MỘT SỐ NỘI DUNG ĐÁNG CHÚ Ý CỦA DỰ THẢO LUẬT VIÊN CHỨC (SỬA ĐỔI)

Dự thảo Luật Viên chức (sửa đổi) năm 2025, do Bộ Nội vụ soạn thảo, đã được Chính phủ thống nhất thông qua tại Nghị quyết số 279/NQ-CP ngày 15/9/2025, dự kiến trình Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 10. Dự thảo được xây dựng trên cơ sở kế thừa và chỉnh lý những nội dung của Luật Viên chức năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2019) cho phù hợp với quy định mới của Đảng và theo đúng nguyên tắc, mục tiêu với các nội dung cụ thể. Dự thảo đã đề xuất nhiều điểm mới nhằm hiện đại hóa quản lý viên chức, tăng cường hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và phù hợp với xu hướng hội nhập quốc tế. Một số nội dung mới đáng chú ý của dự thảo Luật Viên chức (sửa đổi) như sau:

1. Chuyển từ “chức danh nghề nghiệp” sang “vị trí việc làm”

Một trong những điểm cải cách trọng tâm của dự thảo Luật Viên chức (sửa đổi) năm 2025 là việc chuyển từ mô hình quản lý viên chức theo “chức

danh nghề nghiệp” sang “vị trí việc làm”. Đây là thay đổi căn bản, tác động trực tiếp đến cơ cấu tổ chức, tuyển dụng, đánh giá và sử dụng viên chức. Vị trí việc làm được xác định dựa trên chức năng, nhiệm vụ cụ thể của đơn vị sự nghiệp công lập, giúp tăng cường tính linh hoạt và hiệu quả trong sử dụng nguồn nhân lực, thu hút nhân lực chất lượng cao. Việc đánh giá và trả lương theo vị trí việc làm giúp liên kết trực tiếp giữa kết quả công việc và chế độ đãi ngộ, khuyến khích viên chức nâng cao năng lực.

2. Bổ quy định xếp lương và thăng hạng chức danh nghề nghiệp

Dự thảo Luật quy định về việc trả lương, đánh giá viên chức theo vị trí việc làm và kết quả công việc. Theo đó, viên chức sẽ nhận lương dựa trên vị trí việc làm và kết quả thực hiện nhiệm vụ, không phụ thuộc vào hạng chức danh. Việc thăng hạng chức danh không còn là yếu tố bắt buộc để điều chỉnh lương, đánh giá năng lực hay quyền lợi; đánh giá viên chức

được thực hiện dựa trên hiệu quả thực hiện công việc, kỹ năng chuyên môn, tinh thần trách nhiệm, từ đó xác định chế độ đãi ngộ, thưởng và cơ hội thăng tiến. Quy định này góp phần nâng cao tính công bằng, hạn chế được tình trạng ưu tiên hình thức và thâm niên trong việc đánh giá chất lượng viên chức.

3. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung về tuyển dụng viên chức

- Về phương thức tuyển dụng: Dự thảo quy định bổ sung hình thức ký hợp đồng trực tiếp với: Chuyên gia trong lĩnh vực đặc thù; Nhà khoa học; Người có tài năng, kỹ năng chuyên môn đặc biệt phù hợp với yêu cầu công việc của đơn vị sự nghiệp công lập. Đây là bước cải cách quan trọng nhằm gắn kết nhu cầu công việc thực tế với năng lực viên chức, tạo tính linh hoạt trong việc tuyển dụng, đồng thời tạo cơ hội thu hút nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu đổi mới, chuyên nghiệp hóa đội ngũ viên chức trong thời kỳ mới.

- Về tiêu chuẩn tuyển dụng: Điều 19 dự thảo quy định tiêu chuẩn tuyển dụng viên chức không quy định nội dung yêu cầu về việc phải có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm.

4. Viên chức được tham gia quản lý doanh nghiệp

Trước đây Luật Viên chức 2010 chỉ cho phép viên chức được góp vốn nhưng không được tham gia quản lý, điều hành các loại hình doanh nghiệp trừ trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định khác. Tuy nhiên, Điều 13 dự thảo đã sửa đổi, bổ sung quy định quyền của viên chức về hoạt động kinh doanh và làm việc ngoài thời gian quy định gồm:

- Tham gia góp vốn, thành lập, quản lý, điều hành, làm việc tại doanh nghiệp do đơn vị sự nghiệp mà mình đang làm việc thành lập hoặc tham gia thành lập để kết quả nghiên cứu, khai thác hiệu quả tài sản trí tuệ, các sáng chế và công nghệ số do tổ chức đó tạo ra.

- Cử sang làm việc tại các tổ chức khoa học và công nghệ, cơ sở giáo dục đại học, doanh nghiệp và các tổ chức khác trong thời gian nhất định.

- Góp vốn, thành lập, tham gia quản lý, điều hành hoặc tham gia phát triển công nghệ tại các doanh nghiệp trong và ngoài nước.

Riêng trường hợp là viên chức - người đứng đầu thì phải được sự đồng ý của cấp có thẩm quyền quản lý trực tiếp. Thời gian đó, viên chức được giữ chế độ lương, chính sách khác hiện hưởng, được quy hoạch, bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.

Việc điều chỉnh này phù hợp với thực tiễn quản lý cũng như phù hợp với quy định tại Nghị quyết số 193/2025/QH15 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

5. Bổ sung trường hợp không được hưởng chế độ thôi việc

Dự thảo bổ sung trường hợp không được hưởng chế độ thôi việc so với Luật Viên

chức năm 2010 theo hướng mở rộng phạm vi chấm dứt hợp đồng làm việc và thêm đối tượng không hoàn thành nhiệm vụ hoặc không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đến mức phải cho thôi việc.

Dự thảo Luật bỏ quy định buộc thôi việc với viên chức 02 năm liên tiếp không hoàn thành nhiệm vụ và thay vào đó quy định nội dung căn cứ vào kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng định kỳ hoặc hàng năm, cấp có thẩm quyền có thể bố trí việc làm ở trình độ thấp hơn hoặc cho thôi việc với trường hợp viên chức không hoàn thành nhiệm vụ hoặc không đáp ứng yêu cầu công việc

Trên đây là một số điểm mới của dự thảo Luật Viên chức (sửa đổi) năm 2025. Dự thảo có nhiều điểm tiến bộ rõ rệt, phù hợp với xu hướng đổi mới quản trị công, nâng cao hiệu quả và minh bạch trong đội ngũ viên chức, đồng thời có tiềm năng thu hút nhân tài hơn nhờ linh hoạt hơn trong tuyển dụng và sử dụng.

HỒNG NHUNG

Sở Tư pháp

Hỏi - Đáp pháp luật **về Xử lý vi phạm hành chính**

Câu hỏi tình huống. Ngày 5/7/2025, Ông Nguyễn Văn A bị xử phạt đối với hành vi “Thả rông động vật nuôi trong đô thị hoặc nơi công cộng” với mức phạt 400 nghìn đồng. Tuy nhiên, ông A không nhận được Biên bản vi phạm hành chính mà chỉ nhận được Quyết định xử phạt vi phạm hành chính tại chỗ do người có thẩm quyền lập. Việc không lập biên bản vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm của ông A có đúng quy định không?

Đáp: Điểm b khoản 1 Điều 7 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy quy định: “1. Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng đối với một trong những hành vi sau đây: ...b) Thả rông động vật nuôi trong đô thị hoặc nơi công cộng”.

Theo điểm a khoản 1 Điều 56 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020, 2025) quy định một trong các trường hợp được áp dụng xử phạt vi phạm hành chính không lập biên bản bao gồm: “Xử phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền đến 500.000 đồng đối với cá nhân, 1.000.000 đồng đối với tổ chức”.

Như vậy, về hành vi “Thả rông động vật nuôi trong đô thị hoặc nơi công cộng” của ông Nguyễn Văn A được quy định tại Điểm b khoản 1 Điều 7 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 với mức phạt 400 nghìn đồng, người

có thẩm quyền xử phạt ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính tại chỗ, không lập biên bản vi phạm hành chính là đúng quy định.

Hỏi: Việc xác định giá trị tang vật, phương tiện vi phạm hành chính để làm căn cứ xác định khung tiền phạt, thẩm quyền xử phạt được quy định như thế nào?

Đáp: Theo quy định tại Điều 60 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020, 2025) thì:

(1) Trong trường hợp cần xác định giá trị tang vật, phương tiện vi phạm hành chính để làm căn cứ xác định khung tiền phạt, thẩm quyền xử phạt, người có thẩm quyền đang giải quyết vụ việc phải xác định giá trị tang vật, phương tiện và phải chịu trách nhiệm về việc xác định đó.

(2) Tùy theo loại tang vật, phương tiện cụ thể, việc xác định giá trị dựa trên một trong các căn cứ theo thứ tự ưu tiên sau đây:

Một là, giá niêm yết hoặc giá ghi trên hợp đồng hoặc hoá đơn mua bán hoặc tờ khai nhập khẩu;

Hai là, giá theo thông báo của cơ quan tài chính địa phương; trường hợp không có thông báo giá thì theo giá thị trường của địa phương tại thời điểm xảy ra vi phạm hành chính;

Ba là, giá thành của tang vật, phương tiện nếu là hàng hoá chưa xuất bán;

Bốn là, đối với tang vật, phương tiện là hàng giả thì giá của tang vật, phương tiện đó là giá

thị trường của hàng hoá thật hoặc hàng hoá có cùng tính năng, kỹ thuật, công dụng tại thời điểm nơi phát hiện vi phạm hành chính.

(3) Trường hợp không thể áp dụng quy định tại Mục (2) làm căn cứ xác định giá trị tang vật, phương tiện vi phạm hành chính để xác định khung tiền phạt, thẩm quyền xử phạt, thì người có thẩm quyền đang giải quyết vụ việc có thể ra quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm và thành lập Hội đồng định giá. Hội đồng định giá gồm có người ra quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính là Chủ tịch Hội đồng, đại diện cơ quan tài chính cùng cấp và đại diện cơ quan chuyên môn có liên quan là thành viên.

Thời hạn tạm giữ để xác định giá trị tang vật, phương tiện vi phạm hành chính không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày ra quyết định tạm giữ. Mọi chi phí liên quan đến việc tạm giữ, định giá và thiệt hại do việc tạm giữ gây ra do cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định tạm giữ chi trả.

(4) Căn cứ để xác định giá trị và các tài liệu liên quan đến việc xác định giá trị tang vật, phương tiện vi phạm hành chính phải thể hiện trong hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính.

Hỏi: Khi nào phải chuyển hồ sơ vụ vi phạm để xử phạt hành chính? Trình tự, thủ tục được quy định như thế nào?

Đáp: Theo quy định tại Điều 63 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020, 2025) thì:

1. Đối với vụ việc do cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự thụ lý, giải

quyết, nhưng sau đó ban hành một trong các quyết định không khởi tố vụ án hình sự, quyết định hủy bỏ quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định đình chỉ điều tra, quyết định đình chỉ vụ án, quyết định đình chỉ vụ án đối với bị can, miễn trách nhiệm hình sự theo bản án, nếu hành vi có dấu hiệu vi phạm hành chính thì người có thẩm quyền của cơ quan đang thụ lý vụ án phải xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền. Trường hợp không có thẩm quyền xử phạt, thì phải chuyển quyết định kèm theo hồ sơ (bản sao y), tang vật, phương tiện vi phạm liên quan đến hành vi vi phạm hành chính trong vụ việc, trừ trường hợp tang vật, phương tiện là vật chứng và văn bản đề nghị xử phạt vi phạm hành chính cho người có thẩm quyền xử phạt trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày quyết định có hiệu lực.

2. Việc xử phạt vi phạm hành chính được căn cứ vào hồ sơ vụ vi phạm do cơ quan quy định tại Mục 1 chuyển đến. Trường hợp cần thiết phải xác minh thêm tình tiết để có căn cứ ra quyết định xử phạt, người có thẩm quyền xử phạt có thể lập biên bản xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 59 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

3. Thời hạn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là 30 ngày, kể từ ngày nhận được các quyết định quy định tại Mục 1 kèm theo hồ sơ vụ vi phạm. Trong trường hợp cần xác minh thêm quy định tại Mục 2 thì thời hạn tối đa không quá 45 ngày.

NGUYỄN HUYỀN

Sở Tư pháp